

Số: 319 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 08 tháng 10 năm 2021

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - An ninh 9 tháng năm 2021; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm những tháng cuối năm 2021

#### Phần thứ nhất

#### Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh 9 tháng đầu năm 2021

Năm 2021 là năm diễn ra Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; là năm đầu tiên triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 5 năm 2021-2025 của tỉnh.

Tỉnh Điện Biên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2021 trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục bùng phát mạnh, nhất là ở các tỉnh phía Nam, trong thời gian đầu năm trên địa bàn tỉnh phát sinh hai đợt dịch với nhiều ca bệnh mắc mới trong cộng đồng, đã tác động trực tiếp đến đời sống của nhân dân và ảnh hưởng lớn đến kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong điều kiện đó, với sự vào cuộc chủ động, tích cực, sự nỗ lực vượt bậc của cả hệ thống chính trị, triển khai đồng bộ các giải pháp, thực hiện các nhiệm vụ một cách linh hoạt phù hợp với từng thời điểm; đến nay tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh đã được kiểm soát; các hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh đã ổn định trở lại. Cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện mục tiêu kép: vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới.

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh 9 tháng đầu năm 2021, tỉnh Điện Biên trên các ngành và lĩnh vực như sau:

#### A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

##### I. Về kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) quý III năm 2021 ước đạt 2.761,998 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010), tăng 5,25% so với quý III năm 2020<sup>1</sup>. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) 9 tháng đầu năm 2021, ước đạt 8.436,38 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010), tăng 4,28% so với cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt 1.381,15 tỷ đồng, tăng 3,75%; khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 1.689,22 tỷ đồng, tăng 7,5%; khu

<sup>1</sup> Tốc độ GRDP quý III năm 2021 còn thấp so với mục tiêu đặt ra tại Kế hoạch số 2756/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh Điện Biên năm 2021 là khoảng 8%.

vực dịch vụ đạt 5.004,95 tỷ đồng, tăng 3,53%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm đạt 361,05 tỷ đồng, tăng 2,15% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu kinh tế: Khu vực nông, lâm nghiệp thủy sản chiếm 17,24%, tăng 0,07%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 18,1%, tăng 0,66%; khu vực dịch vụ chiếm 60,38%, giảm 0,64%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,28%, giảm 0,09% so với cùng kỳ năm trước.

### **1. Sản xuất nông nghiệp:**

**a) Cây lương thực:** Sản xuất nông nghiệp 9 tháng đầu năm diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Tổng sản lượng lương thực 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 132.066 tấn, tăng 6,33% so với cùng kỳ năm trước, đạt 48,68% kế hoạch, trong đó:

- *Lúa Đông xuân:* Diện tích gieo cấy 9.916,16 ha, đạt 103,37% kế hoạch, tăng 330,52 ha so với năm trước. Diện tích thu hoạch 9.910ha; năng suất ước đạt 60,54tạ/ha, tăng 5,54 tạ/ha so với năm trước. Sản lượng ước đạt 59.999 tấn, đạt 105,52% kế hoạch, .

- *Lúa mùa:* Diện tích gieo cấy 20.161,6 ha, tăng 425,5 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 102,1% kế hoạch. Diện tích đã thu hoạch là 2.326,6 ha; sản lượng ước đạt 13.417,9 tấn.

- *Lúa nương:* Diện tích gieo 24.055,5 ha; đạt 103,7% kế hoạch. Diện tích thu hoạch 1.088,5ha, sản lượng ước đạt 1.568,8 tấn.

- *Cây ngô:* Diện tích gieo trồng 27.195,82 ha, đạt 94,76% kế hoạch; sản lượng dự ước thu được 72.067,04 tấn, đạt 92,26% kế hoạch, nguyên nhân chủ yếu do diện tích gieo trồng giảm.

### **b) Cây công nghiệp dài ngày:**

- *Cây cà phê, cao su:* Đến hết tháng 9 năm 2021, diện tích cây cà phê là 2.511,70ha, giảm 819,19 ha so với cùng kỳ năm trước, diện tích giảm chủ yếu là ở huyện Mường Ảng do thanh lý vườn già cỗi, chuyển đổi sang cây trồng khác. Duy trì diện tích cây cao su hiện có là 5.022,43 ha, sản lượng mủ khai thác (quy khô) đạt 2.802,57 tấn, tăng 846 tấn so với cùng kỳ năm trước.

- *Cây chè:* Diện tích chè hiện có là 627,61 ha, sản lượng chè búp tươi ước đạt 61,3 tấn tăng 2,42 tấn so với cùng kỳ năm trước, đạt 83,97% kế hoạch.

- *Cây Mắc ca:* Tổng diện tích các dự án được Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trồng Mắc ca đến hết tháng 9 là 06 dự án, với tổng diện tích 24.046 ha; tổng diện tích Mắc ca đã trồng là 3.112 ha, tăng hơn cùng kỳ năm trước 816 ha; trồng tập trung chủ yếu tại các huyện: Tuần Giáo, Điện Biên, Mường Nhé, Điện Biên Đông.

### **c) Chăn nuôi - thủy sản**

- *Chăn nuôi:* Tổng đàn gia súc (trâu, bò, lợn) ước đạt 520.375 con (trong đó: Đàn trâu 131.878 con; đàn bò có 87.762 con; đàn lợn có 300.735 con), giảm 0,08% so với cùng kỳ năm trước, đạt 94,86% kế hoạch. Đàn gia cầm đạt 4.542.230 con, tăng 1,88% so với năm trước và đạt 96,6% kế hoạch. Dịch bệnh trên đàn vật nuôi tiếp tục diễn biến phức tạp (dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục tái phát trong tháng 04/2021, bệnh viêm da nổi cục xuất hiện từ ngày 16/4/2021).

- Thủy sản: Diện tích nuôi trồng 2.660,01 ha, tăng 1,14% so với cùng kỳ năm trước và đạt 100,92% kế hoạch; sản lượng đạt 3.113,76 tấn, tăng 7,90% so với năm trước, đạt 73,88% kế hoạch; trong đó sản lượng nuôi trồng đạt 2.912,83 tấn, sản lượng khai thác đạt 200,93 tấn.

**d) Lâm nghiệp:** Trong 9 tháng đầu năm, các địa phương, đơn vị trong tỉnh đã triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng tự nhiên 401.597 ha, đạt 100% kế hoạch; khoanh nuôi tái sinh rừng: 17.068 ha, đạt 94% kế hoạch (khoanh nuôi mới: 1.817 ha; khoanh nuôi chuyên tiếp: 15.251 ha); chăm sóc rừng 965 ha đạt 100% kế hoạch; trồng rừng phòng hộ: 256,76 ha, đạt 171% kế hoạch; trồng cây phân tán 50.005 cây/42.690 cây, tăng 17% so với kế hoạch. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 42,92%, đạt 99,86% kế hoạch. Tổng thu tiền dịch vụ môi trường rừng đạt 351,916 tỷ đồng; tổng chi tiền dịch vụ môi trường là 141,541 tỷ đồng.

#### **e) Thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới**

Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện dự án “Cánh đồng lớn sản xuất lúa gạo hàng hóa chất lượng cao gắn với xây dựng và phát triển thương hiệu gạo Điện Biên” với tổng diện tích 174,9 ha tại huyện Điện Biên. Duy trì và phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, thúc đẩy các hoạt động kết nối, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh tiếp cận thị trường, đến nay đã có 21 chuỗi được xác nhận, tăng 3 chuỗi so với cùng kỳ năm trước. Tiếp tục tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh<sup>2</sup>.

Hoàn thiện các quy trình, thủ tục để công nhận 08 xã về đích nông thôn mới năm 2020 (trong đó có 02 xã đạt chuẩn và 06 xã cơ bản đạt chuẩn). Đến nay, toàn tỉnh có 38 xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó có 21 xã đạt chuẩn và 17 xã cơ bản đạt chuẩn); số tiêu chí bình quân/xã đến nay ước đạt 12,09 tiêu chí/xã.

### **2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng**

Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) 9 tháng năm 2021 ước đạt 2.111 tỷ đồng, tăng 4,91% so với cùng kỳ năm trước, đạt 68,10% kế hoạch, trong đó: Công nghiệp khai thác mỏ tăng 0,68%; công nghiệp chế biến tăng 2,38%; sản xuất và phân phối điện, nước tăng 25,25% cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 3,56%. Giá trị sản xuất xây dựng 9 tháng năm 2021 ước đạt 5.207 tỷ đồng, tăng 11,26% so với cùng kỳ năm trước.

### **3. Khu vực dịch vụ - xuất nhập khẩu**

**a) Hoạt động thương mại:** Tình hình lưu thông hàng hoá và dịch vụ thương mại trên thị trường 9 tháng năm 2021 cơ bản ổn định, các hàng hóa thiết yếu và các mặt hàng phục vụ cho công tác phòng chống dịch Covid-19 được đảm bảo; dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng năm 2021 đạt 11.583 tỷ đồng, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 78,26% kế hoạch.

<sup>2</sup> 9 tháng năm 2021, có 02 doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được cấp chủ trương đầu tư, 01 dự án được cấp quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

**b) Dịch vụ du lịch:** Do bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên lượng du khách đến Điện Biên trong 9 tháng năm 2021, tiếp tục sụt giảm; nhiều khách sạn, nhà hàng phải đóng cửa, các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho du khách giảm. Dự ước tổng lượng khách du lịch trong 9 tháng đạt 329.958 lượt, đạt 36,26% kế hoạch. Tổng thu từ hoạt động du lịch ước đạt 540,6 tỷ, đạt 41,58% kế hoạch.

**c) Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách:** Dịch vụ vận tải là lĩnh vực cũng bị ảnh hưởng trực tiếp của dịch bệnh Covid-19 như cùng kỳ năm trước, do tình hình dịch bệnh bùng phát mạnh trên nhiều địa phương, yêu cầu việc kiểm soát vận tải khách chặt chẽ hơn nên dịch vụ vận tải khách giảm mạnh, tuy nhiên do chủ động được phương án vận tải nên khối lượng vận chuyển hàng hóa tăng. Khối lượng luân chuyển hàng khách đạt 181,719 triệu lượt HK.Km, giảm 12,45%, so với cùng kỳ năm trước, đạt 68,9% kế hoạch; Khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 138.315,7 nghìn Tấn.Km, tăng 11,23% so với cùng kỳ năm trước, đạt 73,6% kế hoạch. Doanh thu dịch vụ vận tải đạt 676,056 tỷ đồng, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 70% kế hoạch.

**d) Dịch vụ thông tin và truyền thông:** Dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin chuyển biến, đổi mới, mở rộng các loại hình dịch vụ, cải thiện về chất lượng và hiệu quả hoạt động, tạo nền tảng phát triển thương mại điện tử và hỗ trợ các dịch vụ công của tỉnh. Đến nay, toàn tỉnh có 168 điểm phục vụ và 96 tuyến đường thư<sup>3</sup>. Điểm bưu điện văn hóa xã đạt 115/115 (100%); 83/115 xã có điểm internet công cộng chiếm 72%; 94,4% khu vực dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng mạng thông tin di động 4G, cung cấp dịch vụ cho hơn 463 nghìn thuê bao di động (đạt 75 thuê bao/100 dân); tổng số thuê bao Internet đạt trên 48 nghìn thuê bao (đạt tỷ lệ 34,4% hộ gia đình có kết nối Internet). Thực hiện tốt triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, giúp giảm thời gian và tiết kiệm chi phí cho người dân<sup>4</sup>. Tổng doanh thu dịch vụ ngành thông tin và truyền thông 9 tháng đầu năm 2021 ước đạt 570 tỷ đồng.

**e) Hoạt động xuất - nhập khẩu:** Do yêu cầu phòng chống dịch bệnh, các cửa khẩu chỉ được hoạt động thông quan hàng hóa theo hình thức sang tải đã ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động xuất, nhập khẩu và thương mại biên giới.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu 9 tháng năm ước đạt 35,42 triệu USD giảm 0,23% so với cùng kỳ năm trước, đạt 54,49% kế hoạch. Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng, nông sản,...

- Tổng kim ngạch nhập khẩu 9 tháng năm ước đạt 5,02 triệu USD giảm 72,61% so với cùng kỳ năm trước, đạt 15,21% kế hoạch.

#### **4. Hoạt động Tài chính - Ngân hàng**

UBND tỉnh đã chủ động rà soát, cụ thể hóa các quy định của Trung ương về quản lý điều hành ngân sách năm 2021; công tác quản lý nợ và thu hồi nợ

<sup>3</sup> Bao gồm: 2 bưu cục cấp I, 10 bưu cục cấp II, 37 bưu cục cấp III, 01 bưu cục KT1; 01 bưu cục khách hàng lớn; 9 thùng thư công cộng độc lập, 115 điểm bưu điện văn hóa xã. 07 tuyến đường thư cấp I, 11 tuyến cấp II, 78 tuyến cấp III.

<sup>4</sup> Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI đạt 31%; Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI đạt 20%; Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI: 9.256/49756 đạt 19%.

thuế được triển khai quyết liệt nên đã thu được những kết quả tích cực; dự ước tổng thu ngân sách địa phương 9 tháng năm 2021 là 8.076,08 tỷ đồng, đạt 82,11% dự toán trong đó, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 824,27 tỷ đồng, đạt 62,43% dự toán.

Triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ về cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên năm 2021 để dành nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, theo đó các cấp, các ngành trên địa bàn toàn tỉnh đã thực hiện tiết kiệm chi là 23.092 triệu đồng. Dự ước tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng năm 2021 là 6.536,64 tỷ đồng, đạt 66,45 % dự toán, trong đó: Chi thường xuyên 4.942,53 tỷ đồng, đạt 69,38% dự toán; chi đầu tư phát triển 1.594,11 tỷ đồng, đạt 58,81% dự toán.

Hoạt động ngân hàng đã bám sát chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Trung ương trong thực hiện quản lý hoạt động tài chính, tiền tệ trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ, đúng định hướng; ưu tiên tập trung cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các dự án trọng điểm của tỉnh; kịp thời thực hiện các yêu cầu, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân theo chỉ đạo của Chính phủ để giảm bớt, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân, nhất là những đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Tổng dư nợ tín dụng ước thực hiện đến 30/9/2021 là 18.835 tỷ đồng, tăng 0,41% so với 30/6/2021. Nợ xấu ước đến 30/9/2021 là 205 tỷ đồng, chiếm 1,09%/tổng dư nợ. Các ngân hàng đã thực hiện kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng tín dụng thực hiện tốt công tác rà soát và xử lý nợ, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo đúng quy định.

### **5. Về phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế**

Trong 09 tháng năm 2021, có 80 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký trên 1.520 tỷ đồng; 30 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký hoạt động; 53 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động kinh doanh; giải thể tự nguyện 20 doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh. Dự kiến đến 30/9/2021 toàn tỉnh có 1.402 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký 27.815 tỷ đồng và 509 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của các doanh nghiệp đăng ký hoạt động tại địa phương.

Kinh tế tập thể và hộ kinh doanh tiếp tục được khuyến khích phát triển, dự ước 9 tháng năm 2021 thành lập mới 23 hợp tác xã, tổng số vốn điều lệ 76,360 tỷ đồng; có 4 HTX giải thể. Toàn tỉnh hiện có 262 HTX với 10.267 thành viên, tổng số vốn điều lệ là 651,603 tỷ đồng. Dự ước 9 tháng năm 2021 thành lập mới 816 hộ kinh doanh, tổng số vốn đăng ký 160 tỷ đồng. Toàn tỉnh hiện có 20.404 hộ kinh doanh với tổng số vốn đăng ký 7.015 tỷ đồng.

Tập trung xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn 2021-2025<sup>5</sup>.

<sup>5</sup> Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới hiệu quả trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2022; Thành lập và phân công nhiệm

## 6. Về thu hút đầu tư và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung khắc phục hạn chế, yếu kém<sup>6</sup>; triển khai thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Tổ chức gặp mặt với Hiệp hội Doanh nghiệp để kịp thời xem xét tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tập trung chỉ đạo quyết liệt việc giải quyết kiến nghị và những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc trong triển khai các dự án đầu tư.

Tiếp tục quyết liệt chỉ đạo đôn đốc các sở ngành, UBND các cấp tăng cường công tác phối hợp trong xúc tiến đầu tư, giải quyết các thủ tục hành chính, đất đai, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư. Tiến hành rà soát, đánh giá toàn bộ các dự án đầu tư từ thành phần kinh tế ngoài Nhà nước đã được quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư trên địa bàn tỉnh; thực hiện phân loại và xử lý cụ thể đối với từng dự án, nhất là các dự án chậm tiến độ<sup>7</sup>.

Trong 9 tháng năm 2021 đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư cho 12 dự án về lĩnh vực thủy điện, thương mại dịch vụ, nông - lâm nghiệp, công nghiệp, sản xuất vật liệu xây dựng với tổng mức đầu tư đăng ký 2.732,159 tỷ đồng; có 04 dự án hoàn thành đi vào hoạt động với tổng vốn đầu tư khoảng 39 tỷ đồng. Đến nay đã có 221 dự án đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký trên 31,7 nghìn tỷ đồng. Trong giai đoạn từ 2015 đến quý III năm 2021, đã có 136 dự án đầu tư với số vốn giải ngân (vốn thực hiện dự án) đến thời điểm hiện tại là 3.118 tỷ đồng/18.209 tỷ đồng (bằng 17,1% tổng số vốn đăng ký đầu tư), trong đó có 71 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động; 23 dự án đang triển khai chậm tiến độ so với chủ trương được phê duyệt<sup>8</sup>); có 07 dự án đã chấm dứt hoạt động đầu tư<sup>9</sup>.

Ban hành và thực hiện Kế hoạch 2109/KH-UBND ngày 8/07/2021, để triển khai các dự án đầu tư phát triển các khu đô thị và tạo nguồn thu từ đất để thực

vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo Sắp xếp đổi mới Doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025; thành lập và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể tỉnh.

<sup>6</sup> Năm 2020 chỉ số PCI của tỉnh đạt 62,62 điểm (giảm 1,49 điểm), giảm 02 bậc so với năm 2019 và xếp thứ 46 trên bảng xếp hạng toàn quốc, nằm trong nhóm các tỉnh có chỉ số Trung bình của cả nước, xếp thứ 8/14 tỉnh miền núi biên giới phía Bắc.

<sup>7</sup> Tổng cộng có 29 dự án chậm tiến độ, trong đó: (1) Các dự án trồng Mắc ca, trồng rừng sản xuất: 7 dự án; (2) Các dự án thủy điện: 9 dự án; (3) Các dự án Khu đô thị, Khu liên hợp thể thao, Khu du lịch sinh thái, Khách sạn: 4 dự án; (4) Các dự án Chợ, Bến xe: 2 dự án; (5) Các dự án Chăn nuôi: 2 dự án; (6) Các dự án Xăng dầu, vật liệu xây dựng: 5 dự án.

<sup>8</sup> Trong đó: (1) Các dự án trồng Mắc ca, trồng rừng sản xuất: 7 dự án; (2) Các dự án thủy điện: 5 dự án; (3) Các dự án Khu đô thị, Khu liên hợp thể thao, Khu du lịch sinh thái, Khách sạn: 3 dự án; (4) Các dự án Chợ, Bến xe: 2 dự án; (5) Các dự án Chăn nuôi: 2 dự án; (6) Các dự án Xăng dầu, vật liệu xây dựng: 4 dự án.

<sup>9</sup> Các dự án: Khu chế biến và Trại chăn nuôi lợn giống siêu lạc tỉnh Điện Biên; Nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi sinh Điện Biên, tại xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Cửa hàng kinh doanh xăng dầu tại khu dịch vụ thương mại cửa khẩu Huổi Puốc; Nhà máy chế biến lương thực, thực phẩm Điện Biên; Thủy điện Mường Pồn xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; Khách sạn Nậm Pồ, huyện Nậm Pồ; Cửa hàng kinh doanh xăng dầu xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

hiện đầu tư các dự án trọng điểm của tỉnh<sup>10</sup>; đến thời điểm hiện tại có 08/8 dự án đã hoàn thành đưa vào Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục dự án có thu hồi đất; có 02 dự án đã hoàn chỉnh công tác quy hoạch và Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, đã được Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trình xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp thông qua để triển khai thực hiện các bước tiếp theo; 03 dự án đã hoàn chỉnh công tác quy hoạch, đang trong quá trình hoàn chỉnh Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; 03 dự án đã được UBND tỉnh chỉ đạo theo hướng thực hiện các thủ tục về công tác xử lý đất đai, tài sản để bàn giao lại cho địa phương quản lý và tổ chức đấu giá đất xây dựng công trình theo quy hoạch; thực hiện đấu giá thành công dự án Trung tâm thương mại và nhà ở thương mại thành phố Điện Biên Phủ với tổng giá trị trúng đấu giá là 217,9 tỷ đồng. Ban hành Kế hoạch khai thác vị trí, khu vực đổ thải; Kế hoạch thực hiện thăm dò, khai thác, sử dụng đất làm vật liệu san lấp làm cơ sở phục vụ Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên và các dự án trọng điểm trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên.

### **7. Lĩnh vực đầu tư phát triển**

**a) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội:** Dự ước 9 tháng đầu năm 2021 đã thực hiện khoảng 9.025,2 tỷ đồng, đạt 62,16% so với kế hoạch và tăng 6,67% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Vốn nhà nước trên địa bàn: Ước thực hiện trong 9 tháng đầu năm là 3.179,7 tỷ đồng, đạt 44,25% kế hoạch; tăng 7,33% so với cùng kỳ năm trước.

- Vốn ngoài nhà nước: Ước thực hiện trong 9 tháng đầu năm là 5.845,5 tỷ đồng, đạt 79,8% kế hoạch; tăng 6,31% so với cùng kỳ năm trước; trong đó vốn đầu tư của khu vực dân cư là 2.477,7 tỷ đồng, tăng 16,37% so với cùng kỳ năm trước.

### **b) Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công và các dự án trọng điểm của tỉnh**

Kế hoạch vốn NSNN năm 2021 được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Điện Biên với tổng số vốn là 2.589.428 triệu đồng. Tính đến 30/9/2021, tổng số vốn NSNN đã được phân bổ chi tiết là 2.086.476 triệu đồng, bằng 80,6% số vốn Thủ tướng Chính phủ giao 500.025/2.589.428 triệu đồng (trong đó: Vốn ngân sách trung ương chưa phân bổ 370.177 triệu đồng do các dự án chưa được trung ương giao kế hoạch vốn trung hạn và 129.848 triệu đồng tạo gia từ nguồn thu đầu giá đất). Dự ước thực hiện giải ngân đến 30/9/2021 là 951.568/2.589.428 triệu đồng, đạt 36,75% kế hoạch vốn trung ương giao và đạt 45,6% so với kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết của tỉnh. Thực hiện giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho các đơn vị, địa phương theo đúng yêu cầu, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, dự án lớn, trọng điểm của tỉnh như: Dự án đường 60m; Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung; Dự án Đền thờ tướng niệm các anh hùng liệt sỹ hy sinh tại Chiến dịch Điện Biên

<sup>10</sup> Dự án Giải phóng mặt bằng hỗ trợ tái định cư để Xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên; dự án đường 60,...

Phủ; Dự án Cải tạo, sửa chữa Khu thờ tự Đại tướng Võ Nguyên Giáp tại Mường Phăng; Dự án Giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư theo quy hoạch, các điểm tái định cư thực hiện Dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng hàng không Điện Biên; Phối hợp có hiệu quả với các Bộ, ngành, ACV trong việc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục cần thiết báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư; đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành lập báo cáo NCKT, báo cáo đánh giá tác động môi trường và hoàn thiện các thủ tục để đảm bảo các điều kiện triển khai dự án Xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên trong thời gian sớm nhất.

## **II. Khoa học - Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường**

### **1. Khoa học công nghệ**

Công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, an toàn bức xạ, đo lường chất lượng, bảo hộ công nghiệp, công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng hàng hóa được thực hiện đảm bảo yêu cầu. Hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ tiếp tục có bước chuyển biến; hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ bằng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tiếp tục được triển khai thực hiện với 37 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (trong đó có 6 nhiệm vụ cấp quốc gia mới được phê duyệt), trong 9 tháng năm 2021 đã tổ chức nghiệm thu 8/10 nhiệm vụ đạt 80% kế hoạch.

### **2. Tài nguyên và môi trường**

Tổ chức triển khai lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện; hoàn thành phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện; thực hiện phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

Thực hiện rà soát bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Triển khai điều tra đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến 2025; Xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050; đánh giá khí hậu thuộc hợp phần biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh kịp thời theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

Tập trung chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch lập các địa điểm, khu vực thăm dò, khai thác, sử dụng đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn thành phố Điện Biên phủ và huyện Điện Biên, giai đoạn đến năm 2025; tham mưu phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Điện Biên; phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản (cát, sỏi) làm VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

## **III. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội**

**1. Lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, cai nghiện ma túy và phòng chống HIV/AIDS**



Tập trung triển khai có hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Dự ước trong 09 tháng năm đã giải quyết việc làm mới cho 6.269 lao động, giảm 6,64% so với cùng kỳ năm trước, đạt 71,24% kế hoạch; tuyển mới đào tạo nghề cho 5.531 lao động, tăng 3,54% so với cùng kỳ năm trước, đạt 68,28% kế hoạch. Xuất khẩu lao động 37 người, tăng 9 người so với cùng kỳ năm trước; đưa được 1.148 lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp ngoài tỉnh, giảm 242 người so với cùng kỳ năm trước. Tổ chức tiếp nhận bàn giao 1.077 người lao động, đón 54 trường hợp F0 đã điều trị khỏi bệnh, F1 đã hoàn thành cách ly trở về từ tỉnh Bắc Giang; tiếp nhận trên 500 công dân trở về địa phương được các tỉnh Hòa Bình, Sơn La thông báo và thực hiện bàn giao cho UBND các huyện, thị xã, thành phố đưa về cách ly tại các địa phương đảm bảo theo quy định.

Các chính sách xã hội như trợ cấp, cứu đói, cấp phát bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong 09 tháng năm, đã tiếp tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho 17.423 đối tượng, tăng 1.395 đối tượng so với cùng kỳ năm trước; tổ chức cấp phát 332,85 tấn gạo cứu đói đợt bữa dịp Tết nguyên đán cho 5.359 hộ, 22.190 nhân khẩu; phân bổ 835,275 tấn gạo cứu đói trong thời gian giáp hạt cho 19.913 hộ với 55.685 nhân khẩu. Số hộ nghèo đầu năm 2021 là 39.982 hộ (chiếm 29,97% tổng số hộ), 12.585 hộ cận nghèo (chiếm 9,43% tổng số hộ).

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tính đến ngày 13/9/2021, đã chi trả tiền hỗ trợ cho 11.430 người với kinh phí là 4.960 triệu đồng; 103 hộ kinh doanh với kinh phí hỗ trợ là 309 triệu đồng.

Công tác phát triển đối tượng tham gia các hình thức bảo hiểm tiếp tục được chú trọng thực hiện. Trong 9 tháng đầu năm, số người tham gia BHXH bắt buộc ước đạt 37.457 người, đạt 92,5% kế hoạch; số người tham gia BHYT ước đạt 12.554 người, đạt 92,67% kế hoạch. Kịp thời giải quyết chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho 645 trường hợp trong tổng số 656 hồ sơ được tiếp nhận với tổng số tiền trợ cấp là 9.882 triệu đồng.

Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tiếp tục được duy trì thực hiện tốt. Tính đến 31/8/2021, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone và Buprenorphine tại 8 cơ sở điều trị và 35 điểm cấp phát thuốc cho 2.378 bệnh nhân<sup>11</sup>, đạt 68,3% kế hoạch. Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, tiếp tục được triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh, tính đến 15/9/2021 có 120/129 xã, phường, thị trấn thuộc 10/10 huyện, thị xã, thành phố có người nhiễm HIV, tổng số tích lũy toàn tỉnh có 7.583 ca nhiễm HIV (số ca mắc mới 73 ca, giảm 02 ca so với cùng kỳ); số nhiễm HIV chuyển giai đoạn AIDS tích lũy 5.497 ca, tử vong tích lũy do AIDS là 3.931 ca.

## **2. Y tế, dân số, chăm sóc trẻ em**

<sup>11</sup> Điều trị thay thế bằng Methadone 2.262 bệnh nhân và bằng Buprenorphine (tại 03 cơ sở điều trị, 03 điểm cấp phát) cho 116 bệnh nhân.

Tập trung các nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19, triển khai thực hiện đầy đủ nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, về phòng, chống dịch COVID-19 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình dịch trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, công tác dân số và phát triển được triển khai đồng bộ; công tác củng cố y tế cơ sở được quan tâm; các chỉ số sức khỏe của người dân được cải thiện, các chỉ số tử vong mẹ, suy dinh dưỡng trẻ em giảm. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, một số chỉ tiêu đạt thấp so với cùng kỳ năm 2020 như: Tổng số lượt khám bệnh đạt 528.761 lượt bệnh nhân (giảm 9,0%); điều trị nội trú 64.231 lượt (giảm 16,2%; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vaccin đạt 63% (giảm 5,3%). Theo thống kê của ngành y tế, một số chỉ số về chăm sóc sức khỏe trẻ em lần lượt có chiều hướng gia tăng so với cùng kỳ năm 2020<sup>12</sup>.

Tình hình tiêm Vắc xin phòng COVID-19 đến 30/9/2021 như sau: Tổng số mũi tiêm là 180.949 mũi, trong đó: Mũi 1: 107.636, mũi 2: 73.313); tỷ lệ đối tượng từ 18 tuổi trở lên được tiêm Vắc xin phòng COVID-19 mũi 1 là 28,3% và tiêm đủ 2 mũi là 19,3% (Trong đó địa bàn thành phố Điện Biên Phủ tổng số 61.249 mũi; tỷ lệ tỷ lệ đối tượng từ 18 tuổi trở lên được tiêm Vắc xin phòng COVID-19 mũi 1 là 83% và tiêm đủ 2 mũi là 39,46%).

Công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em luôn được quan tâm. Tiếp tục duy trì quy mô nuôi dưỡng 79 cháu tại Trung tâm Bảo trợ xã hội và 189 cháu là trẻ em mồ côi tại Làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ (tăng 03 trẻ so cùng kỳ năm trước). Kịp thời thực hiện các biện pháp hỗ trợ đối với trẻ em nhiễm Covid-19 cũng như trẻ em bị ảnh hưởng trực tiếp bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn.

### 3. Về Giáo dục - Đào tạo

Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động điều chỉnh kế hoạch thời gian năm học, kết thúc chương trình theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT 2021. Chuẩn bị các điều kiện, xây dựng phương án, kịch bản tổ chức tuyển sinh, khai giảng năm học mới và tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế; quy mô, mạng lưới trường lớp đầu năm học được bố trí hợp lý; việc rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo đúng kế hoạch<sup>13</sup>; tiếp tục chuẩn bị các điều kiện, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như đội ngũ giáo viên, sách giáo khoa, Tài liệu giáo dục địa phương lớp 2 và lớp 6... Các chỉ tiêu huy động dân số trong độ tuổi đầu năm đến trường cơ bản đều đạt và vượt kế hoạch giao<sup>14</sup>. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục duy trì

<sup>12</sup> Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi 38,5‰ (tăng 6,6‰) và dưới 5 tuổi 43,6‰ (tăng 6,4‰); Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 1 tuổi trên 1000 trẻ DTTS đẻ sống 42‰ (tăng 6,2‰) và Tỷ suất tử vong trẻ em DTTS dưới 5 tuổi trên 1000 trẻ DTTS đẻ sống 47,4‰ (tăng 5,9‰ so với cùng kỳ).

<sup>13</sup> Toàn tỉnh có 483 trường/trung tâm đang hoạt động giáo dục (có 03 trường, 05 trung tâm ngoài công lập) với 7.416 lớp và 200.790 học sinh (ngoài ra tỉnh còn có 01 trường mầm non và 08 trường THCS chưa hoạt động giáo dục); so với cùng kỳ năm học 2020-2021, giảm 06 trường (trong đó: giảm 07 trường TH và tăng 01 trường THCS); tăng 81 lớp, giảm 591 học sinh, 342/466 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 73,4%; (Mầm non 115 trường, Tiểu học 110 trường, THCS 96 trường, THPT 21 trường) – (Theo số liệu báo cáo nhanh từ các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục).

<sup>14</sup> Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi học mẫu giáo đạt 99,6% (vượt kế hoạch 0,1%); số trẻ 5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 100% (vượt kế hoạch 0,1%); trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,9% (vượt kế hoạch 0,1%); trẻ 6-10 tuổi đi học

vững chắc và từng bước nâng cao các chỉ số, tiêu chí đạt chuẩn theo quy định. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch<sup>15</sup>.

Các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt công tác tuyển sinh và đào tạo theo đúng quy chế, phù hợp với đặc thù từng ngành nghề đào tạo và nhu cầu thực tiễn của địa phương. Tổng quy mô đào tạo chính quy đầu năm học là 1.412 học sinh, sinh viên; trong đó tuyển mới hệ chính quy là 540 người (gồm cao đẳng 250 người, trung cấp 290 người), đạt 67% kế hoạch (KH 805 người). Đào tạo nghề cho 5.654/8.400 người, đạt 67,3% kế hoạch. Liên kết đào tạo đại học cho 1.267 người, trong đó tuyển mới 449 người (đạt 81,6% kế hoạch). Bồi dưỡng cán bộ, giáo viên và nhân viên nghiệp vụ giáo dục là 1.756/1.000 người (vượt kế hoạch 1,75 lần).

#### **4. Thông tin và truyền thông**

Ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh ngày càng được đẩy mạnh. Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh hiện được đầu tư, nâng cấp, tạo nền tảng hạ tầng quản lý tập trung đảm bảo đồng bộ, thống nhất, an toàn an ninh thông tin, phục vụ hoạt động cho các phần mềm dùng chung của tỉnh. Đến nay đạt 100% cơ quan, đơn vị các cấp triển khai ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành, tỷ lệ văn bản điện tử đạt 92%.

Hoạt động báo chí, tuyên truyền trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm, hướng về cơ sở; bám sát, định hướng thông tin tuyên truyền kịp thời các sự kiện đối ngoại quan trọng, các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của đất nước, địa phương đến với đông đảo người dân, đặc biệt là công tác tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp và tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid -19 để người dân đề cao cảnh giác và có biện pháp mạnh mẽ phòng, chống dịch. Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý tốt, kịp thời, thông tin xấu, độc trên môi trường mạng.

#### **5. Văn hoá, thể dục thể thao**

Trước khi dịch Covid-19 bùng phát, tỉnh đã tổ chức thành công Lễ hội đua thuyền đuôi én và tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh<sup>16</sup> đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã nhận được sự tham gia tích cực của nhân dân<sup>17</sup>; triển khai thực hiện tốt công tác gia đình thông qua 73 Ban chỉ đạo

tiểu học đạt 99,9% (vượt kế hoạch 0,1%); trẻ 11 tuổi vào lớp 6 đạt 97,7% (đạt kế hoạch); trẻ 15 tuổi vào lớp 10 đạt 61,6% (đạt kế hoạch); trẻ 15-18 tuổi học THPT và tương đương đạt 64,7% (vượt kế hoạch 0,9

<sup>15</sup> Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 tháng đến dưới 36 tháng tuổi đến nhà trẻ đạt 41,8% (thấp hơn kế hoạch 2,4%); trẻ 11-14 tuổi học THCS đạt 92,5% (thấp hơn kế hoạch 4,2%);

<sup>16</sup> Thị xã Mường Lay đã tổ chức thành công Lễ hội đua thuyền đuôi én; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức chương trình văn nghệ chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào tối ngày 24/01/2021; tổ chức các hoạt động giao lưu thể thao vào sáng ngày 01/01/2021; Huyện Điện Biên tổ chức chương trình văn nghệ chào mừng “Tết Sum vầy”; huyện Mường Chà phối hợp với đồn biên phòng Mường Mươn tổ chức chương trình văn nghệ “Xuân biên phòng, ấm lòng dân bản” và “Tết quân dân” tại xã Ma Thị Hồ; Thành phố Điện Biên Phủ tổ chức không gian sắc màu văn hóa, hoạt động cộng đồng các dân tộc, thi ẩm thực, biểu diễn “Hội Hạn Khuống”, thi trình diễn, giới thiệu trang phục dân tộc, liên hoan dân ca, dân vũ, nhạc truyền thống các dân tộc;...

<sup>17</sup> Trong 9 tháng năm 2021, Ban Chỉ đạo phong trào các cấp đã vận động được 111.947 hộ gia đình đăng ký đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 1.315 thôn, bản đăng ký đạt tiêu chuẩn văn hóa; 1.204 cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp đăng ký đạt tiêu chuẩn văn hóa; 60 xã đăng ký đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; 13 phường, thị trấn đăng ký đạt chuẩn văn minh đô thị.

phòng chống bạo lực gia đình tại các xã, phường, thị trấn và 409 câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh. Khi dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại, đã thực hiện nghiêm túc kịp thời chỉ đạo dừng tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, các sự kiện tập trung đông người để tập trung công tác phòng, chống dịch.

Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được triển khai gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được mở rộng và được tổ chức gắn với những ngày lễ lớn của địa phương đã thu hút đông đảo sự tham gia của quần chúng nhân dân<sup>18</sup>; tiếp tục khai thác, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian. Toàn tỉnh có 407 câu lạc bộ và tổ chức được 124 giải thể thao; các đội tuyển thể thao thành tích cao đã tham gia 03 giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc đạt 11 huy chương các loại.

## **6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả kịp thời các chế độ chính sách dân tộc và chương trình, dự án có liên quan đến chính sách dân tộc, đảm bảo các chế độ chính sách được thực hiện kịp thời đến với người dân; qua đó góp phần xóa đói, giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực đặc biệt khó khăn, vùng cao, vùng biên giới. Kịp thời rà soát, thông qua Báo cáo tổng hợp nhu cầu và dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2021 Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trên địa bàn tỉnh Điện Biên trình Ủy ban Dân tộc xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Quan tâm giải quyết kịp thời các nhu cầu tôn giáo chính đáng của chức sắc, tổ chức tôn giáo<sup>19</sup>. Thường xuyên xây dựng, củng cố mối quan hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, trưởng điểm nhóm tôn giáo. Hướng dẫn, tuyên truyền, vận động chức sắc, tín đồ thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và tích cực hưởng ứng, tham gia ngày hội toàn dân đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Kết nối với các tổ chức, cá nhân tôn giáo tích cực tham gia hoạt động từ thiện xã hội, hỗ trợ giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn và ủng hộ cho công tác phòng chống dịch Covid-19<sup>20</sup>.

## **IV. Công tác nội vụ, tư pháp, thanh tra**

### **1. Tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp**

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, bảo đảm an ninh, an toàn và yêu cầu phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn toàn tỉnh. Toàn tỉnh đã có

<sup>18</sup> Phong trào thể dục thể thao quần chúng đã thu hút được 188.820 người tham gia đạt 30,8% dân số toàn tỉnh tham gia tập luyện ít nhất một môn thể thao; 24.760 gia đình thể thao đạt 19,8% số gia đình trong toàn tỉnh.

<sup>19</sup> Chấp thuận Giáo hội Cơ đốc Phục lâm Việt Nam tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo; Hội thánh Tin lành Việt Nam Miền Bắc tổ chức 03 lớp bồi dưỡng giáo lý cho 106 trường, phó điểm nhóm, nhân sự trong các điểm nhóm Tin lành trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

<sup>20</sup> GHPGVN tỉnh Điện Biên 2.147,5 triệu đồng; Giáo hội cơ đốc Phục lâm Việt Nam 86 triệu đồng; Giáo xứ Điện Biên 835,9 triệu đồng.

366.121/366.340 cử tri đi bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,94%, là tỉnh có tỷ lệ cử tri đi bầu cao thứ 12 trong cả nước. Trong đó có 4 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: Thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay, huyện Tuần Giáo, huyện Mường Ảng và 100/129 xã, phường, thị trấn có tỷ lệ cử tri đạt 100%. Không có đơn vị nào có tỷ lệ cử tri đi bầu dưới 50% phải tổ chức bầu cử lại. Kết quả, tỉnh Điện Biên đã bầu được 06 đại biểu Quốc hội, 52 đại biểu HĐND cấp tỉnh, 322 đại biểu HĐND cấp huyện và 2.711 đại biểu HĐND cấp xã, đảm bảo theo đúng luật định. Thực hiện hoàn thành công tác bầu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND tỉnh và các thành viên Thường trực HĐND, thành viên UBND tỉnh tại kỳ họp thứ nhất, HĐND tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

## **2. Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền**

Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính Nhà nước và phân cấp quản lý Nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2021. Phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh hướng tới Chính quyền số ngày càng được đẩy mạnh. 100% cơ quan Nhà nước các cấp thực hiện gửi nhận văn bản điện tử ký số; Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh phát huy hiệu quả, cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên mức độ 4 (586 thủ tục mức độ 4, 91 thủ tục mức độ 3), tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia đạt 72% tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức của cán bộ công chức trong thực thi công vụ.

Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính được thực hiện khẩn trương, theo đó tiến hành trình cấp có thẩm quyền xem xét kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107, 108/NĐ-CP của Chính phủ.

## **3. Công tác tư pháp**

Trong 9 tháng năm 2021, công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh đã được triển khai đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực. Công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được tăng cường, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành. Chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL từng bước được nâng lên bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của văn bản<sup>21</sup>. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, đăng ký và quản lý hộ tịch, hỗ trợ tư pháp; nâng cao chất lượng quản lý nhà nước đối với các hoạt động hỗ trợ tư pháp bảo đảm minh bạch và an toàn pháp lý cho các giao dịch dân sự; nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý<sup>22</sup>... đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách tư pháp.

<sup>21</sup> Rà soát 141 văn bản QPPL ban hành từ ngày 01/01/2004 đến ngày 31/12/2020; ban hành 19 Quyết định QPPL và trình HĐND tỉnh ban hành 02 Nghị quyết quy phạm pháp luật.

<sup>22</sup> 9 tháng năm 2021 đã thực hiện trợ giúp pháp lý được 1.125 vụ việc cho 1.125 lượt người có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý.

#### **4. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng lãng phí.**

Công tác kiểm tra, thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm thực hiện theo quy định. Thanh tra các cấp, các ngành đã triển khai được 356 cuộc thanh tra, kiểm tra trong đó: 56 cuộc thanh tra hành chính và 300 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra hành chính phát hiện 8 đơn vị có sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 6.269,272 triệu đồng<sup>23</sup>; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đã phát hiện 191 cá nhân, 56 tổ chức có vi phạm; kiến nghị thu hồi 647,82 triệu đồng; ban hành 202 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 3.305,85 triệu đồng, kiến nghị khởi tố hình sự 15 vụ với 09 bị can (một số vụ khởi tố hình sự nhưng không xác định được đối tượng vi phạm).

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được triển khai thực hiện nghiêm túc. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được giải quyết ngay từ cơ sở<sup>24</sup>; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân và trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng được nâng cao. Các vụ việc đã được các cấp, các ngành tập trung xem xét kịp thời đã góp phần đảm bảo an ninh trật tự phục vụ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ công tác phòng, chống tham nhũng chú trọng tăng cường hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng; hoàn thành kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

### **V. Quốc phòng - An ninh, đối ngoại**

#### **1. Quốc phòng - An ninh**

Thực hiện tốt công tác quân sự quốc phòng địa phương<sup>25</sup>, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia. Thế trận phòng thủ tỉnh, huyện và cơ sở tiếp tục được củng cố và kiện toàn. Đã triển khai thực hiện thành công cuộc diễn tập KVPT tỉnh năm 2021 và đạt nhiều kết quả cao. Tình trạng di cư tự do và vượt biên trái phép tiếp tục được ngăn chặn, phòng ngừa. Tăng cường lực lượng, phương tiện kiểm soát chặt chẽ các đường mòn, lối mở trên biên giới<sup>26</sup> để ngăn chặn tình trạng nhập cảnh trái phép vào địa bàn tỉnh, kịp thời đấu tranh ngăn chặn hành vi xây dựng hàng rào lấn chiếm biên giới phía Trung Quốc.

Các lực lượng chức năng đã chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể nắm chắc tình hình, tích cực mở các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm về ma túy, mua bán

<sup>23</sup> Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 6.269,272 triệu đồng và 3.046,2 m<sup>2</sup> đất; giảm trừ qua thanh quyết toán, xử lý khác 1.269,37 triệu đồng; kiến nghị xử lý hành chính đối với 8 tổ chức và 72 cá nhân có liên quan đến sai phạm.

<sup>24</sup> Các cấp, các ngành đã tổ chức tiếp 892 lượt với 1.118 người, trong đó có 11 đoàn đồng người. Tổ chức tiếp nhận 1.770 đơn thư (khiếu nại 69 đơn; tố cáo 83 đơn, đơn thư kiến nghị, phản ánh là 1.614 đơn).

<sup>25</sup> Tuyển chọn, giao 800 công dân nhập ngũ, đạt 100% kế hoạch.

<sup>26</sup> Thành lập 76 tổ, chốt với 531 cán bộ chiến sỹ tham gia.

người, kinh tế, môi trường<sup>27</sup>...; giải quyết tốt các vấn đề về dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, di cư tự do, vi phạm quy chế biên giới; phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tà đạo. Đảm bảo tuyệt đối an toàn các mục tiêu chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội quan trọng của tỉnh trong thời gian diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

**2. Công tác đối ngoại:** Tiếp tục duy trì tốt mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); tỉnh Nan, tỉnh Chiềng Rai (Thái Lan). Trong 9 tháng đầu năm 2021 đã phối hợp với các nước bạn trong việc cung cấp, trao đổi thông tin để thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh Covid-19. Duy trì và mở rộng quan hệ với các Đại sứ quán, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ thông qua các cuộc tiếp xúc, làm việc và hoạt động thăm hỏi, chúc mừng nhân các sự kiện quan trọng, tạo ấn tượng, tình cảm tốt đẹp. Tiếp tục vận động và sử dụng có hiệu quả nguồn viện trợ của các tổ chức phi chính phủ<sup>28</sup>.

## VI. Đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19

Trong 9 tháng năm 2021, trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện 02 đợt dịch Covid-19 đã có 64 ca mắc (đợt 01 vào tháng 02/2021 với 03 bệnh nhân và đợt 02 bùng phát từ ngày 07/5/2021 với 58 bệnh nhân và 03 ca mắc (thứ phát) xâm nhập vào địa bàn huyện Mường Chà và Điện Biên Đông), gây ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân và sản xuất, kinh doanh, nhất là đối với các ngành dịch vụ, du lịch, vận tải. Hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại và kết nối, tiêu thụ nông sản bị ngừng trệ; một số sản phẩm thuộc các chuỗi cung ứng nông sản an toàn vào vụ thu hoạch bị ùn ứ cục bộ, tiêu thụ khó khăn. Do có giải pháp ứng phó với dịch bệnh linh hoạt, phù hợp nên đã giảm bớt tác động tiêu cực; tuy nhiên hầu hết các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt thấp so với mục tiêu đặt ra, một số chỉ tiêu có tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng giá trị, quy mô thấp.

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP quý III tăng 5,25% so với cùng kỳ năm trước, chưa đạt mục tiêu đặt ra tại Kế hoạch số 2756/KH-UBND ngày 24/8/2021 về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong quý III năm 2021 là khoảng 8%.

- Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch: Thời điểm bùng phát dịch Covid vào cận Tết nguyên đán và dịp kỷ niệm Chiến thắng Điện Biên Phủ 7-5, nên nhiều sự kiện văn hoá phải dừng tổ chức; nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ và

<sup>27</sup> Trong 9 tháng năm 202: Phát hiện, bắt giữ 772 vụ, 853 đối tượng phạm tội về ma túy (tăng 171 vụ so với cùng kỳ năm 2020); thu giữ 126,72 kg heroin, 45,7 kg ma túy tổng hợp, 4,5 kg thuốc phiện, 03 khẩu súng tự chế, 01 ô tô, 82 xe máy, 213 điện thoại di động các loại...; điều tra làm rõ 108/122 vụ phạm tội về TTXH (số vụ phạm tội về TTXH giảm 41 vụ so với cùng kỳ năm 2020), bắt giữ, xử lý 142 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá hơn 879 triệu đồng cho người bị hại; phát hiện, xử lý 120 vụ, 120 tổ chức, cá nhân vi phạm trong lĩnh vực kinh tế, môi trường (tăng 12 vụ so với cùng kỳ năm 2020); tai nạn giao thông xảy ra 23 vụ, làm chết 09 người, bị thương 24 người (giảm 06 vụ, số người chết không tăng không giảm, số người bị thương tăng 01 người so với cùng kỳ năm 2020), tài sản thiệt hại ước tính 175 triệu đồng; tai, tệ nạn xã hội xảy ra 64 vụ (giảm 33 vụ so với cùng kỳ năm 2020), chết 64 người, bị thương 01 người; trong đó: tự tử 42 vụ, chết 39 người, bị thương 01 người; tai nạn rủi ro 17 vụ, chết 20 người; đuối nước 05 vụ, chết 05 người; cháy xảy ra 14 vụ (giảm 01 vụ so với cùng kỳ năm 2020), tài sản thiệt hại ước tính khoảng hơn 6,1 tỷ đồng.

<sup>28</sup> Tiếp nhận hỗ trợ của 06 tổ chức: Tầm nhìn Thế giới; tổ chức VFE/Thụy Sĩ; tổ chức Trẻ em Rộng xanh; Nhóm Thiện nguyện E2K-Hà Nội và Ủy ban tương trợ người Việt tại CHLB Đức; Đại sứ quán Luxembourg tại CHDCND Lào. Tổng giá trị viện trợ ước đạt 970.579 USD tương đương 22.323,3 triệu đồng.

hoạt động vận tải hành khách liên tỉnh tạm dừng hoạt động vào một số thời điểm,... đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân. Sức mua thị trường tăng trưởng thấp. Lượng khách du lịch trong 9 tháng năm 2021 chỉ đạt 36,26% kế hoạch, tổng thu từ hoạt động du lịch chỉ đạt 41,58% kế hoạch.

+ Hoạt động xuất, nhập khẩu và thương mại biên giới giảm sút mạnh và đạt thấp so với kế hoạch; Do yêu cầu siết chặt hoạt động thông quan hàng hóa và xuất nhập cảnh tại cửa khẩu quốc tế Tây Trang và đóng cửa tại các cửa khẩu chính, cửa khẩu phụ, lối mở ... để phòng dịch, gây ảnh hưởng lớn đến kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ ước đạt 35,42 triệu USD, đạt 54,49% kế hoạch. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 5,02 triệu USD, đạt 15,21% kế hoạch.

+ Công nghiệp, xây dựng: Dịch Covid-19 ảnh hưởng đến đầu ra của các sản phẩm công nghiệp và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, do đó một số doanh nghiệp sản xuất cầm chừng, sản lượng tuy có tăng so với cùng kỳ nhưng đạt khá thấp so với mục tiêu kế hoạch cả năm.

- Về văn hóa, xã hội:

+ Lao động, việc làm: Các cơ sở hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh phải thực hiện các biện pháp phòng chống dịch dẫn tới lao động phải giảm thời gian làm việc hoặc dừng hợp đồng lao động, nghỉ việc gia tăng. Tạo việc làm mới giảm so với cùng kỳ năm 2020; tỷ trọng việc làm phi chính thức lớn, thu nhập thấp và cùng với tình trạng mất việc làm đối với lao động đi làm việc ngoại tỉnh, nhất là đối với các lao động tự do (không có giao kết hợp đồng lao động) ồ ạt trở về địa phương trong thời gian vừa qua là thách thức lớn đối với phát triển kinh tế, đảm bảo ổn định đời sống của nhân dân và an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

+ Giáo dục và đào tạo: Hoạt động giáo dục, tuyển sinh của các cơ sở giáo dục, đào tạo nghề tiếp tục gặp khó khăn. Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh phải điều chỉnh kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá... đã làm xáo trộn kế hoạch tổ chức các hoạt động năm học 2020-2021 của ngành giáo dục và đào tạo. Thời gian năm học bị rút ngắn (đợt dịch bệnh thứ 3, học sinh nghỉ Tết sớm, đợt dịch bệnh thứ 4 học sinh kết thúc năm học sớm hơn kế hoạch); một số cơ sở giáo dục được trưng dụng làm khu cách ly tập trung phòng chống dịch Covid-19; các cơ sở giáo dục phải tăng cường thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh song song với thực hiện các nhiệm vụ dạy và học; nội dung dạy học, phương pháp dạy học thường xuyên phải điều chỉnh thay đổi phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh,...; công tác huy động, vận động học sinh đến trường, công tác tổ chức sinh hoạt bán trú, nội trú, tổ chức ôn tập, thi tốt nghiệp THPT, thi tuyển sinh; công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên,... gặp nhiều khó khăn.

- Lĩnh vực y tế: Tính đến ngày 30/9/2021 trên địa bàn tỉnh đã có 61 trường hợp mắc SARS-CoV-2 tại 5/10 huyện, thị thành phố (TP. Điện Biên Phủ, TX. Mường Lay, huyện: Điện Biên, Nậm Pồ, Mường Ảng) và 03 ca mắc (thứ phát) xâm nhập vào địa bàn huyện Mường Chà và Điện Biên Đông. Các ổ dịch trên được điều tra, xác minh, chẩn đoán và triển khai các biện pháp xử lý kịp thời. Hiện tại 64/64 trường hợp xác định đã khỏi bệnh và ra viện. Tính từ ngày



16/8/2021, sau ca mắc SARS-CoV-2 cuối cùng đến ngày 30/9/2021 trên địa bàn tỉnh không có ca mắc mới SARS-CoV-2.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn; Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh COVID 19 của tỉnh đã tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19 và của Tỉnh ủy. Chủ động linh hoạt trong công tác chỉ đạo chống dịch sát với diễn biến tình hình và điều kiện cụ thể của địa phương. Với sự vào cuộc trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình ủng hộ của người dân và giúp đỡ của Trung ương, các tỉnh bạn đến trung tuần tháng 6 dịch bệnh đã cơ bản được kiểm soát; hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh dần trở lại trạng thái bình thường mới.

## **B- ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**I. Kết quả đạt được:** Trong 9 tháng năm 2021, các cấp, các ngành, các địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đồng thời thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh, trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh đạt được một số kết quả cơ bản đáng ghi nhận như:

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 9 tháng năm 2021 ước đạt 8.436,38 tỷ đồng, tăng 4,28%, tuy chưa đạt mục tiêu theo kế hoạch đề ra, nhưng vẫn giữ được mức tăng khả quan hơn so với cùng kỳ năm trước và cao hơn so với mức tăng trưởng chung của cả nước 1,42%.

(2) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm trước.

(3) Giá trị sản xuất công nghiệp, sản xuất xây dựng và huy động vốn đầu tư toàn xã hội có chuyển biến tích cực, đạt mức tăng khá so với cùng kỳ năm trước (Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 4,91%, trong đó: Công nghiệp khai thác mỏ tăng 0,68%; công nghiệp chế biến tăng 2,38%; sản xuất và phân phối điện, nước tăng 25,25%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 3,56%. Giá trị sản xuất xây dựng 9 tháng năm 2021 ước đạt 5.207 tỷ đồng, tăng 11,26%).

(4) Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tiếp tục được duy trì, cung ứng hàng hoá được đảm bảo trong điều kiện dịch bệnh, hoạt động thu hút xúc tiến đầu tư gắn với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh có nhiều chuyển biến tích cực;

(5) Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

(6) Các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được thực hiện kịp thời, góp phần làm giảm khó khăn cho các đối tượng bị ảnh hưởng của dịch Covid-19.

(7) Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền; phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động tuyên truyền lợi dụng dịch bệnh Covid-19, thông qua đó nhận thức, ý thức của người dân về công tác phòng chống dịch bệnh được nâng lên, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội;

(8) Quốc phòng được giữ vững ổn định, An ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo.

## **II. Tồn tại, hạn chế**

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội huy động đạt thấp so với dự kiến (chỉ đạt 62,16% so với kế hoạch); tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp (đạt 36,75% kế hoạch vốn trung ương giao và đạt 45,6% so với kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết của tỉnh) đã tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế dẫn đến tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn chỉ đạt 62,43%, đặt ra yêu cầu nhiệm vụ cho những tháng cuối năm là rất khó khăn và nặng nề.

- Tình hình triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm có chuyển biến nhưng vẫn còn những dự án chậm chưa đảm bảo tiến độ đề ra, nhất là công tác thực hiện GPMB. Tiến độ thực hiện dự án một số dự án từ nguồn vốn ngoài ngân sách của các nhà đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư còn chậm.

- Việc rà soát, đánh giá, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả còn hạn chế. Áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật mới vào trồng trọt, chăn nuôi còn chậm và thiếu đồng bộ. Tiến độ triển khai thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất còn chậm, nhất là diện tích đất có rừng; diện tích rừng tăng thêm chưa được giao quản lý, bảo vệ còn rất lớn.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được quan tâm chỉ đạo nhưng chưa có nhiều đột phá. Sự phối hợp giữa một số ngành và địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc, có nơi còn thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Nhân lực, năng lực cán bộ chuyên môn về công tác xúc tiến đầu tư còn thiếu và yếu.

- Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh; nhiều lao động có việc làm ổn định từ các năm trước tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp ở ngoài tỉnh đã nghỉ việc và trở về địa phương là thách thức lớn đối với phát triển kinh tế, đảm bảo ổn định xã hội, đảm bảo an sinh xã hội của tỉnh.

- Tình trạng di cư tự do, tuyên truyền đạo trái phép và tuyên truyền tư tưởng trái chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước vẫn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; tình hình tội phạm về ma túy ngày càng tinh vi và mạnh động hơn.

## **III. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

### **1. Nguyên nhân khách quan**

- Ảnh hưởng của dịch Covid-19, đặc biệt đợt bùng phát lần thứ 4 với nhiều chủng mới có mức độ nguy hiểm, lây lan nhanh, trên địa bàn tỉnh ghi nhận nhiều ca bệnh đã ảnh hưởng lớn, tác động tiêu cực đến các hoạt động kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân.

- Nguồn lực đầu tư phát triển chưa đáp ứng được nhu cầu cho phát triển kinh tế - xã hội, các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách được huy động còn hạn chế và chưa được phát huy hiệu quả.

- Công tác ban hành hướng dẫn thực hiện một số chính sách, quy định mới nhất là về kế hoạch đầu tư công trung hạn và thực hiện các chương trình MTQG

giai đoạn 2021-2025 chưa được kịp thời, thiếu nhất quán, dẫn đến khó khăn trong tổ chức thực hiện ở địa phương.

- Thủ tục thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, để thực hiện các chương trình dự án rất phức tạp, khó khăn. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng lưới điện truyền tải trên địa bàn tỉnh do Tổng công ty Điện lực Miền Bắc làm chủ đầu tư còn chậm tiến độ, chưa đồng bộ phù hợp với đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện theo đúng quy hoạch được phê duyệt.

## **2. Nguyên nhân chủ quan**

- Công tác kiểm tra đôn đốc nắm tiến độ để chủ động tham mưu đề xuất xử lý, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện một số chương trình, dự án chưa thường xuyên, kịp thời; chưa quyết liệt, quyết tâm cao trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; công tác tuyên truyền vận động người dân trong công tác GPMB một số dự án còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền, vận động, thu hút người dân tham gia liên kết thực hiện các dự án đầu tư vào lĩnh vực nông, lâm nghiệp (đặc biệt là dự án trồng Mắc ca) ở một số chính quyền, địa phương còn hạn chế, dẫn đến người dân chưa nhận thấy được những lợi ích mang lại của việc tham gia liên kết với nhà đầu tư.

- Một số chủ đầu tư chưa sát sao, quyết tâm quyết liệt trong đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân ngân vốn đầu tư công, chưa tập trung tháo gỡ khó khăn cho nhà thầu để giải quyết những vướng mắc trong quá trình thi công; có tâm lý ngại giải ngân, thanh toán vốn nhiều lần, một số dự án chưa đảm bảo điều kiện để phân bổ vốn, nhiều dự án chậm tiến độ nên chưa có khối lượng để thực hiện giải ngân.

- Ở một số cơ quan, địa phương công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành còn chưa thật sự quyết liệt, chưa nắm chắc tình hình; công tác tổ chức thực hiện còn chậm chuyển biến; công tác phối hợp còn lỏng lẻo, chưa thật sự hiệu quả, có hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

## **Phần thứ hai**

### **Nhiệm vụ, giáo pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh những tháng cuối năm 2021**

Trong những tháng cuối năm 2021, dự báo tình hình dịch bệnh trên thế giới còn diễn biến phức tạp, khó lường, ở trong nước dịch bệnh vẫn tiếp tục tác động, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội. Trên địa bàn tỉnh Điện Biên, dự báo tình hình kinh tế - xã hội trong những tháng cuối năm có tiến triển thuận lợi; các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhất là lĩnh vực dịch vụ có tín hiệu phục hồi tích cực. Tuy nhiên triển vọng tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong những tháng cuối năm còn nhiều yếu tố rủi ro, thách thức, nhất là tình hình dịch Covid-19 có khả năng bùng phát trở lại, thời tiết diễn biến phức tạp, nguồn lực đầu tư chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển, tỷ lệ hộ nghèo cao.

Đề nhanh chóng phục hồi và nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, UBND tỉnh và các ngành, các cấp cần tích cực, chủ động, quyết liệt thực hiện

n đồng bộ 08 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm giải pháp chủ yếu đề ra từ đầu năm. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời quán triệt, tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch số 2756/KH-UBND ngày 24/8/2021 về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh Điện Biên năm 2021, phấn đấu hoàn thành cao nhất mục tiêu của HĐND tỉnh giao năm 2021, bên cạnh đó tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

### **1. Tập trung thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19**

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh. Kiện toàn ban chỉ đạo, thành lập ban chỉ huy phòng chống dịch ở các cấp.

Các ngành, các cấp, đặc biệt là các lực lượng tuyến đầu chống dịch, cần đề cao tinh thần trách nhiệm, tập trung trí tuệ, thời gian, công sức cho công tác phòng, chống dịch, nêu cao tinh thần “chống dịch như chống giặc”; khắc phục ngay những hạn chế, bất cập chuẩn bị sẵn sàng cho các tình huống xấu hơn theo phương châm “4 tại chỗ”, phương châm “5K + vắc-xin + công nghệ”, tuyệt đối không được lơ là, chủ quan; tập trung thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân trong công tác phòng chống dịch bệnh; phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền ở cơ sở, giám sát chặt chẽ người dân từ địa bàn khác về địa phương để xét nghiệm và cách ly tập trung; tổ chức có hiệu quả chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19, chuẩn bị các khu cách ly tập trung khi có dịch bùng phát và sẵn sàng cho tình huống xấu nhất có thể xảy ra.

### **2. Về phát triển kinh tế**

#### **2.1. Về công tác kế hoạch, quy hoạch**

Khẩn trương hoàn thành công tác xây dựng dự thảo các Nghị quyết chuyên đề triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025. Tập trung thực hiện quyết liệt, sát sao kế hoạch 2756/KH-UBND ngày 24/8/2021 của UBND tỉnh, phấn đấu thực hiện hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của HĐND tỉnh giao năm 2021. Hoàn thiện các thủ tục giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và phân vốn chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết của năm 2021. Kiên định thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vừa phục hồi phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và đời sống nhân dân. Thực hiện xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách và kế hoạch đầu tư công năm 2022.

Đẩy nhanh triển khai công tác lập Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và

phát huy giá trị di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ đảm bảo theo Kế hoạch đề ra. Hoàn thành điều chỉnh bổ sung quy hoạch, xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện xây dựng Trung tâm hành chính chính trị tỉnh. Tiếp tục thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch các khu, phân khu, quy hoạch chi tiết đô thị trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ<sup>29</sup> làm cơ sở cho việc thu hút kêu gọi đầu tư, triển khai các dự án phát triển đô thị, các khu trung tâm thương mại, du lịch, thể dục thể thao.... Xây dựng và Ban hành kế hoạch thực hiện xây dựng Trung tâm hành chính chính trị tỉnh. Thực hiện lập, điều chỉnh quy hoạch các khu, phân khu trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ<sup>30</sup>.

## **2.2. Phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn**

Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai để chủ động chỉ đạo sản xuất và ứng phó kịp thời, hiệu quả, không để bị động, bất ngờ, hạn chế tối đa thiệt hại. Rà soát các hồ chứa, công trình thủy lợi đảm bảo chủ động nước tưới để phục vụ tốt cho sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và đời sống người dân. Tăng cường chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp, người dân tập trung đẩy mạnh sản xuất triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, các hoạt động xúc tiến thương mại quảng bá sản phẩm và tiêu thụ nông sản gắn với các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tập trung chăm sóc cây trồng vụ hè thu, cây ăn quả và khẩn trương tổ chức thu hoạch lúa mùa. Chú trọng thực hiện công tác dự tính, dự báo và phòng, chống sâu, bệnh trên cây trồng.

Chỉ đạo các địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ rừng, đẩy mạnh thực hiện khoanh nuôi tái sinh tự nhiên rừng. Khẩn trương hoàn thiện kết quả rà soát diện tích đất ở, đất sản xuất,... trong quy hoạch 3 loại rừng để đưa ra ngoài và bổ sung diện tích đất có rừng tự nhiên vào quy hoạch 3 loại rừng, tích hợp trong quy hoạch tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các địa phương, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp với nhà đầu tư trong việc đo đạc, quy chủ và cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho nhân dân theo định mức và cho nhà đầu tư thuê đất để thực hiện các dự án trồng cây Mắc ca đảm bảo theo đúng chủ trương của tỉnh.

Thực hiện tốt nhiệm vụ chỉ đạo hướng dẫn, tuyên truyền, vận động doanh nghiệp và nhân dân triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, đầu tư; thường xuyên nắm bắt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất cho nhân dân và doanh nghiệp, đặc biệt là các dự án trồng Mắc ca; triển khai thí điểm thành lập các HTX mắc ca để thúc đẩy thực hiện các dự án đầu tư mắc ca đã được cấp quyết định CTĐT. Tiếp tục kêu gọi, thu hút doanh nghiệp đầu tư dự án vào nông nghiệp, nông thôn của tỉnh.

<sup>29</sup> Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị mới Nam Khe Chít gắn với Trung tâm văn hóa, du lịch thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ; Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1:500 trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ thành phố Điện Biên Phủ; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 khu vực phía Bắc thành phố Điện Biên Phủ gắn với quy hoạch Cảng hàng không Điện Biên, Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ....

<sup>30</sup> Điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị mới Nam Khe Chít gắn với Trung tâm văn hóa, du lịch thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ; Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1:500 trung tâm hành chính chính trị thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ thành phố Điện Biên Phủ; Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 khu vực phía Bắc thành phố Điện Biên Phủ gắn với quy hoạch Cảng hàng không Điện Biên, Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ....

Ban hành Chương trình hành động để tổ chức triển khai, cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025; ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và phê duyệt các Đề án phát triển gia súc ăn cỏ, phát triển kinh tế lâm nghiệp, phát triển cây ăn quả và các cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất hiện hành,... làm cơ sở để tổ chức thực hiện. Bảo vệ và phát triển diện tích cây công nghiệp như: Cao su, Chè, tái canh cây Cà phê, cây ăn quả trên đất dốc theo hướng liên kết bền vững.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đối với các xã đã đạt chuẩn, cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới. Đẩy mạnh chỉ đạo các địa phương thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2021 và Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP); nhân rộng các mô hình có hiệu quả đặc biệt là các mô hình phát triển sạch, bền vững, thân thiện với môi trường; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm đặc sản, chủ lực của tỉnh để thúc đẩy tiêu thụ nông sản, đặc biệt là các sản phẩm liên kết chuỗi an toàn, sản phẩm OCOP,...

### **2.3. Công nghiệp, xây dựng**

Chỉ đạo các đơn vị đẩy nhanh tiến độ lập dự án đầu tư và các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp hỗn hợp xã Ảng Tở huyện Mường Ảng. Tích hợp phương án phát triển khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045 vào quy hoạch tỉnh, trong đó nghiên cứu các định hướng, giải pháp thu hút đầu tư vào khu, cụm công nghiệp, mở rộng thị trường đầu ra cho các sản phẩm.

Tiếp tục phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Tập Đoàn điện lực Việt Nam, Tổng công ty Điện Lực Miền Bắc và các nhà đầu tư dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các trạm biến áp, tuyến đường dây 110kV, 220kV, các dự án thủy điện nhất là các dự án dự kiến đưa vào khai thác vận hành trong năm 2021, 2022 theo quy hoạch đã được duyệt; rà soát điều chỉnh, bổ sung các dự án thủy điện có tiềm năng đảm bảo tính khả thi và hiệu quả trong quy hoạch phát triển thủy điện của tỉnh, đồng thời kiên quyết loại bỏ khỏi Quy hoạch những dự án thủy điện không khả thi, hiệu quả thấp về kinh tế - xã hội, ảnh hưởng lớn tới môi trường, dân sinh... Thường xuyên đôn đốc các chủ đầu tư các dự án công trình thủy điện đẩy nhanh tiến độ thi công, giải phóng nguồn lực đầu tư, sớm đưa các công trình vào khai thác vận hành phát huy hiệu quả; tiếp tục kiến nghị đề xuất với Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đối với nguồn vốn cho dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên thời kỳ trung hạn giai đoạn 2021-2025 và bổ sung hạn mức tổng công suất quy hoạch điện mặt trời, điện gió có tiềm năng phát triển trên địa bàn tỉnh trong quy hoạch phát triển điện VIII.

Tập trung chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn liên quan đến điều chỉnh quy hoạch xây dựng, công tác giải phóng mặt bằng, vật liệu san lấp, mỏ đất đắp, các vị trí bãi đất đổ thải, đáp ứng yêu cầu về vật liệu xây dựng (cát tự nhiên,

cát nghiên, đá xây dựng.....). Tạo điều kiện để các nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát, đầu tư các khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật tại các đô thị, trọng tâm là thành phố Điện Biên Phủ. Tăng cường quản lý các hoạt động xây dựng, chất lượng công các công trình xây dựng; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ban quản lý dự án nâng cao hơn nữa, hiệu quả và tiến độ trong công tác thẩm định và tổ chức quản lý, thi công các dự án đầu tư xây dựng.

#### **2.4. Về thương mại, dịch vụ**

Theo dõi sát diễn biến giá cả, thị trường, chỉ đạo ngành Công thương thực hiện tốt các giải pháp để bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả thị trường; xây dựng, triển khai phương án đảm bảo nguồn cung hàng hoá thiết yếu phục vụ nhu cầu của nhân dân ứng phó với dịch Covid-19; đẩy mạnh công tác xúc tiến, phát triển thương mại đến vùng nông thôn và thương mại biên giới; bảo đảm thông quan hàng hoá thuận lợi, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa. Chủ động triển khai kịp thời các giải pháp, chính sách hỗ trợ theo quy định cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, để kịp thời khôi phục và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tập trung thực hiện nhiệm vụ lập, trình phê duyệt Đề án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-TU ngày 07/5/2021 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường quảng bá và kích cầu du lịch sau khi đại dịch Covid-19 được kiểm soát; tăng cường tham gia quảng bá, xúc tiến du lịch tại các tỉnh, thành trong cả nước, trọng tâm là tổ chức “Tuần Văn hóa - Du lịch Điện Biên tại Hà Nội năm 2021” khi đảm bảo điều kiện về phòng chống dịch; triển khai các hoạt động hợp tác đối ngoại với các tỉnh Bắc Lào, Bắc Thái Lan.

Phát triển dịch vụ bưu chính, viễn thông, CNTT theo hướng đa dạng hóa, đẩy mạnh chuyển đổi số. Chú trọng thúc đẩy cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Nâng cao chất lượng mạng 4G; Thúc đẩy tỷ lệ dân số sở hữu điện thoại thông minh và tiêu dùng dữ liệu. Triển khai dịch vụ tiền điện tử trên thuê bao di động (*mobile money*), định danh điện tử trên địa bàn tỉnh.

#### **2.5. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; phát triển các thành phần kinh tế**

Tiếp tục tập trung thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Kế hoạch hành động Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 29/7/2021 của Tỉnh uỷ về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó tập trung xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, thông thoáng, rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quá trình giải quyết thủ tục đầu tư nhất là các thủ tục về giao đất, cho thuê đất, cấp phép xây dựng...; rà soát, đánh giá lại tiến độ của các dự án đầu tư đã được chấp thuận

chủ trương đầu tư; đẩy mạnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư; rà soát, điều chỉnh bổ sung danh mục các dự án kêu gọi, thu hút đầu tư cho phù hợp với thực tế, đặc biệt là các tập đoàn lớn đầu tư vào địa bàn; đẩy nhanh tiến độ cấp phép chủ trương đầu tư các dự án mới. Phấn đấu hết năm 2021, số lượng các dự án kêu gọi đầu tư đạt 15 dự án, với tổng mức đầu tư 2.000 tỷ đồng, trong đó có ít nhất 01 dự án FDI. Quyết liệt thực hiện kế hoạch số 2109/KH-UBND ngày 8/07/2021 của UBND tỉnh, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, kế hoạch đã đặt ra đúng tiến độ đề ra.

Thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tập trung vào các chỉ số thành phần có mức tăng thấp hoặc các chỉ số giảm. Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức và công dân đối với sự phục vụ của cơ quan Nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trong các lĩnh vực liên quan, thúc đẩy đầu tư, sản xuất kinh doanh của các tổ chức kinh tế. Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, thông thoáng, thuận lợi để phát triển doanh nghiệp và thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội. Khuyến khích, hỗ trợ, tạo thuận lợi tối đa cho các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân ứng phó với dịch Covid-19 đẩy mạnh sản xuất kinh doanh. Thực thi có hiệu quả các chủ trương, chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp trong đại dịch Covid-19 theo quy định của pháp luật, đặc biệt là Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính Phủ về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19. Tiếp tục triển khai các giải pháp để thực hiện tốt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2023, khuyến khích các hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp theo chủ trương của Chính phủ.

## **2.6. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm**

Tập trung chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục các dự án đầu tư công chưa đủ điều kiện để phân bổ chi tiết và sớm tổ chức thực hiện khi được giao vốn<sup>31</sup>. Người đứng đầu các cấp, các ngành nghiêm túc quán triệt tinh thần chịu trách nhiệm và trực tiếp phụ trách chỉ đạo, kiểm tra, rà soát tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đối với từng dự án, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nhất là về thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng; kiên quyết điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án không có hiệu quả, chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có hiệu quả, có nhu cầu bổ sung vốn để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng phấn đấu thực hiện giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao năm 2021 và nguồn vốn được phép kéo dài sang 2021. Kiên quyết xử lý các trường hợp có biểu hiện những nhiều, tiêu cực làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án.

Tập trung chỉ đạo, quyết liệt sát sao các đơn vị chủ đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm như: Thực hiện hoàn thành dứt điểm công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công trong tháng 10 đối với Dự án

<sup>31</sup> Sau khi được cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 hoặc được chấp thuận giao vốn cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025.



đường 60m, dự án Hạ tầng khung và Dự án giải phóng mặt bằng sân bay, tiếp tục phối hợp có hiệu quả với ACV, VATM trong quá trình triển khai thực hiện dự án xây dựng mở rộng CHK Điện Biên. Khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư, GPMB để sớm khởi công dự án Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục Quốc lộ 279 và Quốc lộ 12. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư, các sở ngành chức năng và các cơ quan đơn vị liên quan tập trung thực hiện các dự án đầu tư đảm bảo chất lượng, tiến độ xây dựng công trình, hiệu quả theo đúng mục tiêu đề ra.

### **2.7. Về thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách và hoạt động ngân hàng**

Tập trung chỉ đạo ngành thuế, tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai đồng bộ các giải pháp chống thất thu ngân sách; khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai đấu giá đất tạo nguồn thu thực hiện các dự án trọng điểm theo kế hoạch; thực hiện thu đúng, thu đủ đối với các trường hợp được giãn hoãn nộp thuế năm 2020; tập trung thanh tra, kiểm tra chống thất thu tại các cơ sở kinh doanh thường xuyên phát sinh hoàn thuế, lỗ kéo dài, các doanh nghiệp vắng lai hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn không đăng ký kê khai nộp thuế. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chống lãng phí. Thực hiện đầy đủ nghiêm túc các chính sách miễn, hoãn giảm thu nộp thuế theo quy định. Tăng cường công tác quản lý, sắp xếp, sử dụng tài sản công; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ phát triển sản xuất.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tiếp cận các nguồn vốn tín dụng để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, lĩnh vực áp dụng công nghệ cao. Thực hiện các giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn về vốn vay cho khách hàng bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

### **3. Khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường**

Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động quản lý nhà nước về khoa học công nghệ, thực hiện quản lý, nghiệm thu các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học tiếp chi trong năm, hỗ trợ đăng ký sở hữu công nghiệp triển khai thực hiện nhiệm vụ của đề án thuộc lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Hoàn thiện thủ tục các dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, đặc biệt là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện việc lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 tỉnh Điện Biên, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030. Tập trung đẩy mạnh công tác rà soát các công trình, dự án đã được giao, thuê đất chậm triển khai thực hiện. Tiếp tục rà soát, đánh giá xác định các mỏ vật liệu (đất đắp, cát, đá...) các điểm đổ thải, xây dựng kịch bản triển khai các dự án trọng điểm, dự án lớn trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, đảm bảo sự chủ động, sẵn sàng các điều kiện thiết yếu cho việc triển khai nhanh các dự án.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông

thường trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch lập các địa điểm, khu vực thăm dò, khai thác, sử dụng đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn thành phố Điện Biên phủ và huyện Điện Biên, giai đoạn đến năm 2025; chỉ đạo triển khai đấu giá quyền khai thác khoáng sản (cát, sỏi) làm VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**4. Thông tin và Truyền thông:** Thực hiện gắn kết, đồng bộ giữa ứng dụng CNTT với công tác CCHC góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền. Tiếp tục bám sát nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về Chuyển đổi số. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số. Phát triển nền tảng số đáp ứng nhu cầu của Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới để cung cấp các dịch vụ mới cho người dân. Hoàn thiện nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu của tỉnh (LGSP), tiếp tục triển khai dự án xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng cho hệ thống mạng của các Sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh; chú trọng tuyên truyền tạo đồng thuận của nhân dân trong thực hiện phòng chống dịch Covid-19, việc triển khai thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh của tỉnh Điện Biên trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hình thức thông tin đối ngoại.

## **5. Lĩnh vực văn hóa xã hội, xóa đói giảm nghèo**

### **5.1. Về lao động, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội**

Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch đào tạo nghề, gắn công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm cho người lao động, nâng cao chất lượng tạo việc làm mới; tiếp tục nâng cao năng lực trung tâm giới thiệu việc làm. Xây dựng kế hoạch và giải pháp cụ thể, để giải quyết việc làm cho các lao động làm việc ngoài tỉnh về địa phương do ảnh hưởng của dịch Covid-19, theo hướng tiếp tục mở rộng liên kết, xúc tiến đưa các lao động đã thực hiện đảm bảo các quy định cách ly Covid-19 đi làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất tại các địa phương có nhu cầu lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Thái Bình... Đối với các Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư tại tỉnh đề nghị các cấp các ngành cần phối hợp chặt chẽ với các Nhà đầu tư quan tâm ưu tiên sử dụng lao động tại địa phương trong vùng dự án.

Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng đối tượng các chính sách an sinh xã hội, chính sách với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội, chính sách hỗ trợ ảnh hưởng dịch bệnh covid 19, các chính sách tiền lương, tiền công và bảo hiểm đối với người lao động; sắp xếp lại lao động trong các doanh nghiệp chuyển đổi.

Triển khai thực hiện rà soát, đánh giá hộ nghèo trên địa bàn tỉnh theo quy định về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 đảm bảo khách quan, phản ánh đúng thực trạng và theo đúng kế hoạch được duyệt. Tập trung chỉ đạo thực hiện các chương trình xóa đói giảm nghèo, nâng cao hiệu quả công tác giảm nghèo gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là quan tâm đến thực hiện công tác hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất, sinh kế cho người dân.

Tiếp tục ưu tiên nguồn lực từ ngân sách kết hợp với huy động và sử dụng hợp lý các nguồn lực xã hội cho các chương trình xóa đói giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

**5.2. Về Giáo dục - Đào tạo:** Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch năm học linh hoạt, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên học tập, vừa bảo đảm phòng chống dịch Covid-19, vừa hoàn thành chương trình giáo dục theo kế hoạch và bảo đảm chất lượng giáo dục của từng cấp học, chương trình đào tạo, tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 6; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; tranh thủ tối đa thời gian dạy học trực tiếp; thực hiện đồng bộ các giải pháp từ chỉ đạo dạy học đến quản lý thi cử, đánh giá chất lượng; đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai hiệu quả chương trình phát động quyên góp, ủng hộ “Sóng và máy tính cho em”.

### **5.3. Về Y tế - dân số**

Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm gây dịch trên địa bàn, đặc biệt là phòng chống dịch Covid-19. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế năm 2021. Chú trọng các hoạt động: Phòng, chống HIV/AIDS, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, Dân số - KHHGD, tiêm chủng mở rộng; chăm sóc sức khỏe sinh sản nhằm giảm mắc 6 tai biến sản khoa, tử vong mẹ và tử vong trẻ em.

Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến y tế cơ sở. Tăng cường xã hội hóa y tế nhằm huy động nguồn lực của toàn xã hội trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

### **5.4. Về văn hóa, thể thao và du lịch**

Triển khai Nghị quyết của Tỉnh ủy về Bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc tỉnh Điện Biên gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 lồng ghép với thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng phù hợp với diễn biến của dịch bệnh Covid-19.

Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh. Tổ chức một số môn thi đấu (bóng rổ, bóng chuyền, bóng đá) trước Đại hội TDTT tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022<sup>32</sup>; tổ chức tốt các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh; thành lập các đoàn huấn luyện viên, vận động viên tham gia các giải thi đấu khu vực và toàn quốc.

## **6. Cải cách hành chính, tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng**

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính

<sup>32</sup> Thời gian tổ chức Đại hội dự kiến từ quý IV/2021 đến quý II/2022 (khai mạc).

phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030; ban hành và triển khai Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2030 của tỉnh. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, địa phương trong thực hiện chức trách nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy cơ quan hành chính Nhà nước, đổi mới tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ công chức theo hướng thân thiện cởi mở, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân. Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng khung chính quyền điện tử; đổi mới đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, dịch vụ buru chính công ích. Giữ vững, nâng dần chỉ số hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

Tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước sau bầu cử. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và chức năng nhiệm vụ các cơ quan theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, địa phương trong thực hiện chức trách nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác CCHC. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy cơ quan hành chính Nhà nước, đổi mới tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ công chức theo hướng thân thiện cởi mở, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phục vụ nhân dân. Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng khung chính quyền điện tử; đổi mới đa dạng hóa công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, dịch vụ buru chính công ích. Giữ vững, nâng dần chỉ số hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của hệ thống văn bản; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước, nuôi con nuôi, LLTP, đăng ký giao dịch bảo đảm và các hoạt động hỗ trợ tư pháp.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình số 19-Ctr/TU ngày 01/3/2021 của Tỉnh ủy Điện Biên về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng lãng phí năm 2021; Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND tỉnh về phòng, chống tham nhũng năm 2021; Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng được phát hiện. Tích cực phát huy vai trò của nhân dân, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, của báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham

những, lãng phí, quan liêu; có chính sách, biện pháp bảo vệ người dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí. Tổng kết Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021” theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

### **7. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tiếp tục triển khai các nội dung thực hiện xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Chuẩn bị đầy đủ các thủ tục đầu tư để có thể triển khai ngay các dự án mới khi có thông báo của Trung ương. Tham mưu ban hành Nghị Quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi gắn với thực hiện mục tiêu giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Tiếp tục giao cho các sở, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ giúp đỡ các xã khó khăn giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác tôn giáo. Tập trung giải quyết những kiến nghị liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo; kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc. Chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu lợi dụng tôn giáo của các thế lực thù địch. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và hướng dẫn tổ chức tôn giáo và các điểm nhóm sinh hoạt, hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật.

### **8. Quốc phòng - an ninh, đối ngoại**

Tiếp tục tăng cường năng lực phòng thủ, chủ động đối phó với các tình huống, diễn biến, không để xảy ra các tình huống bất ngờ; chú trọng kết hợp củng cố quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói giảm nghèo, diển tập khu vực phòng thủ huyện Mường Nhé.

Tăng cường quản lý, bảo vệ biên giới, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm ngặt các cửa khẩu, siết chặt kiểm tra, ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép; Tiếp tục chủ động nắm chắc tình hình giám sát chặt chẽ và kịp thời đấu tranh với các hành vi vi phạm Hiệp định về quy chế quản lý biên giới, thực hiện đúng 3 văn kiện trên biên giới đất liền giữa ta với Trung Quốc, giải quyết kịp thời các tình huống phát sinh, không để bị động, bất ngờ. Chỉ đạo các đơn vị chức năng chủ động nắm bắt tình hình, diễn biến dịch bệnh Covid-19 của các tỉnh có chung đường biên giới với tỉnh Điện Biên (tỉnh Luông-Pha-Bang, Phôngsa-lỳ (Lào), tỉnh Vân Nam - Trung Quốc); tăng cường tuần tra, duy trì các chốt kiểm soát ở các đường mòn, lối mở để thực hiện các biện pháp phòng dịch bệnh Covid-19 để kịp thời báo cáo, tham mưu xử lý trong công tác phòng chống dịch Covid-19.

Thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án quốc gia về phòng chống tội phạm; chủ động phòng ngừa, đấu tranh kiềm chế, làm giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người. Duy trì, gìn giữ quan hệ hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện với các tỉnh Bắc Lào; quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác xúc tiến với các địa phương của tỉnh Vân Nam - Trung Quốc; mở rộng quan hệ

với các tỉnh Đông Bắc Thái Lan và các tổ chức quốc tế. Tiếp tục tăng cường quan hệ và tranh thủ nguồn hỗ trợ của các Đại sứ quán, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo đúng đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; chuẩn bị các điều kiện cho công tác hội đàm cấp cao giữa Đoàn Đại biểu Đảng, Chính quyền tỉnh Điện Biên với Đoàn Đại biểu Đảng, chính quyền các tỉnh Bắc, Lào.

### **Phần thứ 3** **Đề xuất, kiến nghị**

Để phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2021 và đảm bảo các điều kiện để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong các năm tiếp theo. UBND tỉnh Điện Biên kính đề nghị với Quốc hội, Chính phủ và các Bộ ngành trung ương một số nội dung sau:

#### **1. Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025**

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được Quốc hội Khoá XV thông qua tại Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28/7/2021 và được Thủ tướng Chính phủ giao chi tiết tại Quyết định số 1535/QĐ - TTg ngày 15/9/2021, theo đó giai đoạn 2021 - 2021 tỉnh Điện Biên được phân bổ là 12.173.680 triệu đồng, trong đó: Số vốn đã được giao chi tiết là 10.484.065 triệu đồng, số vốn còn lại chưa đảm bảo điều kiện giao chi tiết là 1.689.615 triệu đồng, do thời điểm Chính phủ báo cáo Quốc hội các dự án chưa đảm bảo các điều kiện để phân bổ.

Thực hiện văn bản số 6222/BKHĐT-TH ngày 16/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát, hoàn thiện thủ tục đầu tư cho các nhiệm vụ, dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, trong đó yêu cầu “các dự án khởi công mới dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải hoàn thiện thủ tục đầu tư trước ngày 15/10/2021 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính”. Hiện nay UBND tỉnh Điện Biên đã và đang hoàn thiện các thủ tục đối với các dự án, Đề án đảm bảo hoàn thiện các thủ tục theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Điện Biên kính đề nghị Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét một số nội dung như sau:

(1) Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm tổng hợp Báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội sớm giao số vốn còn lại trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 cho các dự án sau khi tỉnh Điện Biên hoàn thiện các thủ tục đầu tư theo quy định cho các dự án:

- Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn và giao kế hoạch đầu tư công trung hạn của Đề án ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào tái định cư thủy điện Sơn La<sup>33</sup>, cụ thể như sau:

---

<sup>33</sup> Tổng số vốn đề xuất giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho dự án là 926.000 triệu đồng (Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 31/5/2018 với tổng mức đầu tư là 926.000 triệu đồng, trong đó: Giai đoạn 2018 - 2025 là 323.000 triệu đồng từ vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam, vốn huy động của dân và các nguồn hợp pháp khác. Giai đoạn 2021 - 2025 là 603 triệu đồng vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và nguồn vốn khác theo quy định. Tuy

+ Cơ cấu nguồn vốn đã phê duyệt: Tổng nguồn vốn của Đề án là 926.000 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn khấu hao của Tập Đoàn điện lực Việt Nam, vốn huy động của nhân dân và các nguồn vốn hợp pháp khác là 323.000 triệu đồng; nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác là 603.000 triệu đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn sau điều chỉnh và đề nghị giao kế hoạch đầu tư công trung hạn là: Vốn ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách trung ương là 926.000 triệu đồng.

- Dự án di dân tái định cư thủy điện Sơn La trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên và dự án Đường Chà tử - Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

(2) Về tổ chức thực hiện khởi công mới các dự án thành phần của các dự án, đề án: Đề án ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào tái định cư thủy điện Sơn La; Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là các dự án đầu tư công đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đã xác định danh mục, mức vốn với nhiều dự án thành phần triển khai trên nhiều địa bàn khác nhau. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận các Đề án nêu trên như một Chương trình đầu tư công đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và cho phép áp dụng điểm đ, Khoản 6, Điều 18 Luật Đầu tư công trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án, giao, thực hiện kế hoạch đầu tư công cho các dự án thành phần của các dự án này theo Điểm đ, Khoản 6, Điều 18 Luật Đầu tư công và Điểm b, Khoản 2, Điều 8 của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

## **2. Về bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn:**

Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia, tỉnh Điện Biên đã được triển khai thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020, tỉnh Điện Biên cũng đã kiến nghị Chính phủ tiếp tục bố trí vốn để thực hiện chuyển tiếp sang giai đoạn 2021- 2025, tuy nhiên theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 3035/BKHĐT-KTĐPLT ngày 21/5/2021 do đến thời điểm hiện nay dự án chưa có chủ trương tiếp nhận hỗ trợ ngân sách vốn EU, bên cạnh đó hiện nay Chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công “Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025” chưa được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nên dự án chưa được giao Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Việc tiếp tục triển khai thực hiện Dự án có ý nghĩa hết sức quan trọng, từng bước góp phần hoàn thành mục tiêu cấp điện nông thôn cho các thôn, bản trên địa

---

nhien giai đoạn 2018 - 2020 Đề án chưa được Chính phủ bố trí vốn để triển khai thực hiện, trong giai đoạn 2021 - 2025, Đề án đã được Quốc hội thông qua với số vốn bố trí là 926.000 triệu đồng. Việc sớm triển khai thực hiện Đề án là rất cần thiết và cấp bách, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, đáp ứng được lòng mong mỏi của đồng bào nhân dân các dân tộc Tái định cư Thủy điện Sơn La, thực hiện củng cố thêm niềm tin của nhân dân vào đường lối chính sách của Đảng, UBND tỉnh Điện Biên kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ


bàn tỉnh Điện Biên. Do đó UBND tỉnh Điện Biên kính đề nghị: (1) Bộ Công thương, Thủ tướng Chính phủ sớm phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình đầu tư công “Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025”; (2) Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trình Quốc hội xem xét tiếp tục bố trí vốn đầu tư công trong giai đoạn 2021 - 2025 cho Dự án sau khi được Thủ tướng chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư, để tỉnh Điện Biên tiếp tục triển khai thực hiện các hạng mục công việc còn lại của dự án.

**3.** Hiện nay 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư. Đề nghị các bộ, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động Thương binh và Xã hội, Ủy Ban Dân tộc, Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thiện các nội dung, thủ tục đầu tư theo quy định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định đầu tư và Quyết định ban hành “Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn” đối với các Chương trình mục tiêu quốc gia nêu trên; đồng thời sớm phân bổ hạn mức vốn các Chương trình cho các đơn vị, địa phương để tổ chức triển khai thực hiện.

**4.** Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét sớm chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của các dự án trên địa bàn tỉnh, để tỉnh có đủ cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo của các dự án (các nội dung cụ thể đã được UBND tỉnh tổng hợp tại Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 20/8/2021 gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Trên đây là Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trong 9 tháng năm 2021; một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm những tháng cuối năm 2021 tỉnh Điện Biên./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**



## MỘT SỐ CHỈ TIÊU KT-XH CHỦ YẾU 9 THÁNG NĂM 2021-TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Báo cáo số: 319 /BC-UBND ngày 8 /10/2021 của UBND tỉnh Điện Biên)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 9 tháng 2020	Ước TH 9 tháng 2021	Ước TH 9 tháng 2021 so sánh với (%)	
						9 tháng 2020	KH2021
1	2	3	4	5	6	7	8
<b>A</b>	<b>Chỉ tiêu kinh tế</b>						
<b>I</b>	<b>Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (GRDP) theo giá so sánh năm 2010</b>	Tỷ đồng	<b>12.588,58</b>	<b>8.090,27</b>	<b>8.436,38</b>	<b>104,28</b>	<b>67,02</b>
	Tốc độ tăng trưởng		7,00	-	4,28		
	Trong đó:			-			
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	2.163,20	1.331,19	1.381,15	103,75	63,85
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	2.642,15	1.571,33	1.689,22	107,50	63,93
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	7.232,23	4.834,31	5.004,95	103,53	69,20
	+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	551,00	353,44	361,05	102,15	65,53
<b>II</b>	<b>GRDP (giá hiện hành)</b>	Tỷ đồng	<b>22.858,36</b>	<b>14.127,31</b>	<b>14.989,382</b>	<b>106,10</b>	<b>65,58</b>
	Trong đó:			-			
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	4.209,01	2.425,61	2.584,493	106,55	61,40
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	4.452,09	2.463,14	2.712,574	110,13	60,93
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	13.277,42	8.621,39	9.050,830	104,98	68,17
	+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	919,83	617,17	641,486	103,94	69,74
<b>III</b>	<b>Cơ cấu GRDP (giá hiện hành)</b>		<b>100,00</b>	<b>100,00</b>	<b>100,00</b>		
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	18,41	17,17	17,24	0,07	-1,17
	- Công nghiệp và xây dựng	%	19,48	17,44	18,10	0,66	-1,38
	- Dịch vụ	%	58,09	61,03	60,38	-0,64	2,30
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	4,02	4,37	4,28	-0,09	0,26
<b>IV</b>	<b>Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn</b>	Tỷ đồng	<b>14.800,00</b>	<b>10.304,00</b>	<b>11.583,00</b>	<b>112,41</b>	<b>78,26</b>
<b>V</b>	<b>Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn</b>	Triệu USD	<b>65,00</b>	<b>35,50</b>	<b>35,42</b>	<b>99,77</b>	<b>54,49</b>
<b>VI</b>	<b>Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn</b>	Triệu USD	<b>33,00</b>	<b>18,33</b>	<b>5,02</b>	<b>27,39</b>	<b>15,21</b>
<b>VII</b>	<b>Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn (không bao gồm số bổ sung từ NSTW)</b>	Tỷ đồng	<b>1.320,40</b>	<b>869,78</b>	<b>824,27</b>	<b>94,77</b>	<b>62,43</b>
	Trong đó:						
	- Thu thuế xuất, nhập khẩu	Tỷ đồng	40,00	46,88	7,04	15,02	17,60
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	1.280,40	782,64	834,55	106,63	65,18
<b>VIII</b>	<b>Ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách địa phương (hoặc điều tiết về Ngân sách Trung ương)</b>	Tỷ đồng	<b>8.696,58</b>	<b>6.157,60</b>	<b>6.652,57</b>	<b>108,04</b>	<b>76,50</b>
<b>IX</b>	<b>Chi ngân sách địa phương</b>		<b>9.837,18</b>	<b>7.708,07</b>	<b>6.536,44</b>	<b>84,80</b>	<b>66,45</b>
1	Chi đầu tư phát triển do địa phương quản lý	Tỷ đồng	2.711,01	2.313,52	1.594,11	68,90	58,80
	- Vốn cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	975,03				
	- Vốn NSTW	Tỷ đồng	1.735,98				
2	Chi thường xuyên	Tỷ đồng	7.123,78	5.391,11	4.942,53	91,68	69,38
<b>X</b>	<b>Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn</b>	Tỷ đồng	<b>14.520,00</b>	<b>8.461,18</b>	<b>9.025,20</b>	<b>106,67</b>	<b>62,16</b>
-	Vốn nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	7.185,00	2.962,49	3.179,70	107,33	44,25
-	Vốn ngoài nhà nước	Tỷ đồng	7.325,00	5.498,69	5.845,50	106,31	79,80

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 9 tháng 2020	Ước TH 9 tháng 2021	Ước TH 9 tháng 2021 so sánh với (%)	
						9 tháng 2020	KH2021
1	2	3	4	5	6	7	8
-	Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	Tỷ đồng	10,00				
<b>B</b>	<b>Chỉ tiêu văn hóa - xã hội - du lịch</b>						
1	Dân số trung bình	Người	624.410	613.480	624.482	101,79	100,01
	- Tỷ lệ phát triển dân số	%	1,78	1,96	1,79	-0,17	0,01
2	Số lao động được tạo việc làm mới	Người	8.800	6.715	6.269	93,36	71,24
3	Đào tạo nghề	Người	8.100	5.342	5.531	103,54	68,28
4	Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế	%	58,30	54,57	56,71	2,14	-1,59
5	Bình quân số bác sĩ/1 vạn dân	Bác sĩ	12,56	11,7	12,0	102,56	95,54
6	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm đầy đủ các loại vắc xin	%	95,00	68,3	63,0	-5,30	-32,00
7	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi (cân nặng/tuổi)	%	15,60	15,9	15,6	-0,30	0,00
8	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế xã	%	91,50	75,9	86,0	10,10	-5,50
9	Tỷ lệ số huyện có nhà văn hóa - Thể thao	%	100,00	100,0	100,0	0,00	0,00
10	Tỷ lệ số xã có nhà văn hóa	%	70,54	68,2	73,6	5,43	3,10
11	Tỷ lệ số thôn, bản, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng	%	46,91	44,1	47,5	3,40	0,56
12	Tỷ lệ khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng TTDD mạng 4G, 5G	%	80,00	74,0	94,4	127,57	118,00
13	Số thuê bao điện thoại di động trên 100 dân	Thuê bao/100 dân	70,00	67	84,7	126,42	121,00
14	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng tiêu dùng dữ liệu	%	70,00	67,00	70	104,48	100,00
15	Tỷ lệ người sử dụng Internet	%	66,00	67,00	70,00	104,48	106,06
16	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng	%	35,80	31,00	35,00	112,90	97,77
17	Tổng số lượt du khách du lịch, trong đó:	nghìn lượt	910,00	195,61	329,958	168,68	36,26
	+ Khách quốc tế	nghìn lượt	94,00	16,480	0,354	2,15	0,38
	+ Khách trong nước	nghìn lượt	816,00	179,13	329,60	184,00	40,39
18	Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	1.300,0	302,9	540,60	178,47	41,58
<b>C</b>	<b>Chỉ tiêu Tài nguyên - Môi trường và phát triển bền vững - Phát triển cơ sở hạ tầng</b>						
1	Tỷ lệ che phủ rừng	%	42,96		42,92		99,91
2	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh	%	81,00		80,00		
3	Số xã có đường ô tô đến trung tâm đi lại được quanh năm	xã	129,00	129,00	129,00	100,0	100,0
4	Tỷ lệ số xã có đường ô tô đến trung tâm đi lại được quanh năm	%	100,00	100,00	100,00	100,0	100,0
5	Số xã có điện lưới Quốc gia	xã	129,00	129,00	129,00	100,0	100,0
6	Tỷ lệ xã có điện lưới Quốc gia	%	100,00	100,00	100,00	100,0	100,0
7	Thu gom chất thải rắn ở đô thị	%	86,00	80,00	86,00	6,0	-
8	Tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn	%	100,00				
<b>D</b>	<b>Một số chỉ tiêu sản xuất cụ thể khác</b>						
<b>I</b>	<b>Nông nghiệp</b>						
<b>I</b>	<b>Trồng trọt</b>						
-	Diện tích gieo trồng						
+	Lúa đông xuân	Ha	9.593,10	9.585,64	9.916,16	103,45	103,37
+	Lúa mùa + lúa nương			42.805,22	44.217,04	103,30	
+	Ngô	Ha	28.700	27.893,39	27.195,82	97,50	94,76
+	Khoai lang	Ha		445,65	387,82	87,02	
+	Sắn	Ha		78.663,89	91.611,63	116,46	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 9 tháng 2020	Ước TH 9 tháng 2021	Ước TH 9 tháng 2021 so sánh với (%)	
						9 tháng 2020	KH2021
1	2	3	4	5	6	7	8
+	Đầu tương	Ha		1.424,60	1.349,10	94,70	
+	Lạc	Ha		1.216,48	1.197,21	98,42	
-	Tổng sản lượng lương thực đạt	Tấn	271.280	124.199	132.066	106,33	48,68
-	Cây lâu năm						
+	Cây cà phê	Ha	3.091,80	3.330,89	2.511,70	75,41	81,24
	Sản lượng	Tấn	3.000	650	655	100,77	21,83
+	Cây chè búp	Ha	613,89	611,81	627,61	102,58	102,23
	Sản lượng	Tấn	73,00	58,88	61,30	104,11	83,97
+	Cây cao su	Ha	5.104,50	5.131,41	5.022,43	97,88	98,39
	Sản lượng	Tấn		1.957,03	2.802,57	143,21	
<b>2</b>	<b>Chăn nuôi</b>						
	Trâu	Con	138.243	135.872,0	131.878	97,06	95,40
	Bò	Con	83.991	79.185,0	87.762	110,83	104,49
	Lợn	Con	326.357	305.724,0	300.735	98,37	92,15
	Gia cầm	Con	4.702.106	4.458.460,0	4.542.230	101,88	96,60
<b>3</b>	<b>Lâm nghiệp</b>						
	- Trồng rừng tập trung	Ha	1.150,00	193,97	944,46	486,91	
	- Diện tích rừng được khoanh nuôi tái sinh	Ha	18.173,61				-
	- Khai thác gỗ	triệu m <sup>3</sup>		10,051	9,503	94,55	
	- Khai thác củi	triệu m <sup>3</sup>		424,659	417,353	98,28	
<b>4</b>	<b>Thủy sản</b>						
-	Diện tích nuôi trồng	Ha	2.635,76	2.630,08	2.660,01	101,14	100,92
-	Sản lượng	Tấn	4.214,55	2.885,70	3.113,76	107,90	73,88
+	Sản lượng khai thác - tấn	Tấn	261,00	191,68	200,93	104,83	76,98
+	Sản lượng nuôi trồng - tấn	Tấn	3.953,55	2.694,02	2.912,83	108,12	73,68
<b>II</b>	<b>Công nghiệp</b>						
1	Than đá (than cứng) loại khác	Nghìn Tấn	7,00	3,57	1,64	45,92	23,39
2	Đá xây dựng khác	Nghìn m <sup>3</sup>	800,00	582,75	607,50	104,25	75,94
3	Gạch xây dựng bằng đất sét nung (tro gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	Tr. Viên	75,00	52,30	54,50	104,21	72,67
4	Xi măng Portland đen	Nghìn Tấn	358,00	226,80	202,90	89,46	56,68
5	Điện sản xuất	Triệu.Kwh	583,00	275,42	351,63	127,67	60,31
6	Nước máy sản xuất	Triệu m <sup>3</sup>	9,00	7,06	7,10	100,55	78,86
7	Thu gom rác thải	Triệu đồng	50.000,00	12.760,00	13.081,00	102,52	26,16